



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CÔNG BÁO

Do UBND thành phố Hồ Chí Minh xuất bản

Số 16

Ngày 15 tháng 02 năm 2011

MỤC LỤC

Trang

PHẦN VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

- 25-01-2011 - Quyết định số 05/2011/QĐ-UBND ban hành Quy chế phối hợp trong công tác quản lý Nhà nước về vật liệu xây dựng trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh. 02

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN CẦN GIỜ

- 18-01-2011 - Quyết định số 03/2011/QĐ-UBND về ban hành kế hoạch chỉ đạo, điều hành phát triển kinh tế - xã hội và ngân sách huyện năm 2011. 15
- 21-01-2011 - Quyết định số 04/2011/QĐ-UBND về thành lập Phòng Kinh tế huyện. 54
- 21-01-2011 - Quyết định số 05/2011/QĐ-UBND về thành lập phòng quản lý đô thị huyện. 57

PHẦN VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 05/2011/QĐ-UBND

TP. Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 01 năm 2011

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế phối hợp trong công tác quản lý Nhà nước
về vật liệu xây dựng trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 144/2005/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2005 của Chính phủ quy định về công tác phối hợp giữa các cơ quan hành chính nhà nước trong xây dựng và kiểm tra việc thực hiện chính sách, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch;

Căn cứ Nghị định số 124/2007/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2007 của Chính phủ về quản lý vật liệu xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 11/2007/TT-BXD ngày 11 tháng 12 năm 2007 của Bộ Xây dựng hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 124/2007/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2007 của Chính phủ về quản lý vật liệu xây dựng;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 20/2008/TTLT-BXD-BNV ngày 16 tháng 12 năm 2008 của Bộ Xây dựng và Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện và nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban nhân dân cấp xã về các lĩnh vực quản lý nhà nước thuộc ngành xây dựng;

Căn cứ Thông báo số 45-TB/TU ngày 29 tháng 11 năm 2010 của Ban Thường

vụ Thành ủy thành phố Hồ Chí Minh về chủ trương thực hiện Đồ án Quy hoạch phát triển vật liệu xây dựng thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 05/2010/QĐ-UBND ngày 20 tháng 01 năm 2010 của Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Sở Xây dựng thành phố Hồ Chí Minh;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 9733/TTr-SXD-QLVLXD ngày 07 tháng 12 năm 2010 và ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại Công văn số 4587/STP-VB ngày 03 tháng 11 năm 2010,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp trong công tác quản lý Nhà nước về vật liệu xây dựng trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 (mười) ngày, kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Xây dựng, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Giám đốc Sở Công Thương, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Sở Quy hoạch - Kiến trúc, Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Giám đốc Sở Giao thông vận tải; Thường trực Ban An toàn giao thông thành phố, Cục trưởng Cục Thống kê thành phố, Cục trưởng Cục Hải quan thành phố, Trưởng Ban Quản lý các Khu Chế xuất và Công nghiệp thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận - huyện và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC

Nguyễn Thành Tài

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY CHẾ

**Phối hợp trong công tác quản lý Nhà nước về vật liệu xây dựng
trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 05/2011/QĐ-UBND
ngày 25 tháng 01 năm 2011 của Ủy ban nhân dân thành phố)*

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi, đối tượng điều chỉnh

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy định về hình thức, nội dung, nguyên tắc, trách nhiệm trong quan hệ phối hợp hoạt động giữa các cơ quan quản lý Nhà nước trong công tác quản lý vật liệu xây dựng trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh.

2. Đối tượng điều chỉnh: Các cơ quan quản lý Nhà nước liên quan đến lĩnh vực vật liệu xây dựng trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 2. Nguyên tắc phối hợp

1. Thực hiện trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của các cơ quan quản lý Nhà nước để nâng cao hiệu quả trong việc thực hiện công tác quản lý vật liệu xây dựng trên địa bàn thành phố, bảo đảm tính thống nhất, không chồng chéo trong hoạt động quản lý và không gây phiền hà cho các tổ chức, cá nhân hoạt động trong lĩnh vực vật liệu xây dựng.

2. Thực hiện theo đúng nguyên tắc, nghiệp vụ, chuyên môn, chế độ bảo mật của mỗi cơ quan, bảo đảm kết quả phối hợp đạt chất lượng và thời gian yêu cầu.

3. Bảo đảm tính khách quan trong quá trình phối hợp. Những vướng mắc phát sinh trong quá trình phối hợp phải được bàn bạc, giải quyết theo đúng quy định của pháp luật và yêu cầu nghiệp vụ của các cơ quan liên quan. Đối với những vấn đề chưa thống nhất ý kiến, cơ quan chủ trì có trách nhiệm tổng hợp báo cáo và đề xuất hướng giải quyết trình Ủy ban nhân dân thành phố.

Điều 3. Phương thức phối hợp

Tùy theo tính chất, nội dung của công tác quản lý vật liệu xây dựng, cơ quan chủ trì quyết định việc áp dụng các phương thức phối hợp sau:

1. Lấy ý kiến bằng văn bản.
2. Tổ chức họp.
3. Khảo sát, điều tra.
4. Lập tổ chức phối hợp liên cơ quan.

5. Cung cấp thông tin theo yêu cầu của cơ quan chủ trì hoặc cơ quan phối hợp và thông tin cho cơ quan phối hợp về những vấn đề có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan đó.

Điều 4. Nội dung công tác phối hợp quản lý vật liệu xây dựng trên địa bàn thành phố

1. Tổ chức lập, thẩm định các quy hoạch phát triển vật liệu xây dựng của thành phố đảm bảo phù hợp với quy hoạch tổng thể phát triển vật liệu xây dựng quốc gia, quy hoạch phát triển vật liệu xây dựng vùng, quy hoạch phát triển vật liệu xây dựng chủ yếu, với chủ trương không khai thác tài nguyên và sản xuất vật liệu xây dựng (đất, cát, đá, xi măng, gạch, thép, gỗ,...) trên địa bàn thành phố; có kế hoạch, lộ trình di dời các cơ sở sản xuất vật liệu xây dựng nêu trên đang hoạt động đến các địa phương có quy hoạch phù hợp; liên kết với các tỉnh xây dựng vùng nguyên liệu và tổ chức sản xuất vật liệu xây dựng đáp ứng yêu cầu của thành phố, tiến tới hình thành trung tâm giao dịch vật liệu xây dựng cao cấp của cả nước và khu vực Đông Nam Á; quản lý và tổ chức thực hiện quy hoạch sau khi được Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt; nâng cao hiệu lực quản lý Nhà nước ngành vật liệu xây dựng.

2. Quản lý và tổ chức thực hiện các quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến khoáng sản làm vật liệu xây dựng, nguyên liệu sản xuất xi măng đã được phê duyệt trên địa bàn thành phố (nếu có) theo quy định của pháp luật.

3. Hướng dẫn các hoạt động thẩm định, đánh giá về: công nghệ khai thác, chế biến khoáng sản làm vật liệu xây dựng, nguyên liệu sản xuất xi măng (nếu có); công nghệ sản xuất vật liệu xây dựng; chất lượng sản phẩm vật liệu xây dựng.

4. Tổ chức thẩm định các dự án đầu tư khai thác, chế biến khoáng sản làm vật liệu xây dựng, nguyên liệu sản xuất xi măng (nếu có chủ trương của Ủy ban nhân dân thành phố).

5. Xây dựng quy chuẩn kỹ thuật địa phương để áp dụng trong phạm vi của thành phố đối với sản phẩm, hàng hóa vật liệu xây dựng đặc thù, các yêu cầu cụ thể về môi trường phù hợp với đặc điểm và trình độ phát triển kinh tế xã hội của thành phố.

6. Hướng dẫn, kiểm tra và tổ chức thực hiện các quy chuẩn kỹ thuật, các quy định về an toàn, vệ sinh lao động, môi trường trong các hoạt động: khai thác, chế biến khoáng sản làm vật liệu xây dựng, nguyên liệu sản xuất xi măng; sản xuất vật liệu xây dựng.

7. Quản lý, hướng dẫn và kiểm tra việc đảm bảo các điều kiện theo quy định đối với hoạt động kinh doanh mặt hàng vật liệu xây dựng kinh doanh có điều kiện.

8. Quản lý, kiểm tra chất lượng các sản phẩm, hàng hóa vật liệu xây dựng được sản xuất, lưu thông và đưa vào sử dụng trong các công trình xây dựng trên địa bàn thành phố theo quy định của pháp luật.

9. Theo dõi, tổng hợp tình hình đầu tư khai thác, chế biến khoáng sản làm vật liệu xây dựng, nguyên liệu sản xuất xi măng, tình hình sản xuất vật liệu xây dựng của các tổ chức, cá nhân trên địa bàn thành phố.

10. Tổ chức nghiên cứu, công bố định kỳ giá vật liệu xây dựng.

Điều 5. Trách nhiệm và quyền hạn của cơ quan chủ trì

1. Đối với nhiệm vụ xây dựng chính sách, chiến lược, quy hoạch; công tác thẩm định; tổ chức tập huấn, hướng dẫn, hội thảo, triển lãm:

a) Xây dựng kế hoạch thực hiện, trong đó xác định nhiệm vụ của từng cơ quan phối hợp.

b) Tổ chức các hoạt động phối hợp theo kế hoạch đã được thủ trưởng cơ quan chủ trì ký ban hành.

c) Yêu cầu cơ quan phối hợp cử cán bộ, công chức đáp ứng yêu cầu tham gia công tác phối hợp; thông báo cho cơ quan phối hợp về tình hình tham gia của cán bộ, công chức được cử tham gia phối hợp; duy trì mối liên hệ với các cơ quan phối hợp và đôn đốc việc thực hiện nhiệm vụ phối hợp đã được phân công của các cơ quan đó.

d) Cung cấp thông tin, tài liệu cần thiết theo đề nghị của cơ quan phối hợp và các điều kiện bảo đảm khác cho công tác phối hợp.

đ) Tập hợp đầy đủ và tổ chức nghiên cứu, tiếp thu ý kiến của các cơ quan phối hợp.

e) Báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố về kết quả thực hiện; đề xuất phương án cuối cùng đối với vấn đề còn có ý kiến khác nhau và giải thích lý do không tiếp thu ý kiến của cơ quan phối hợp.

g) Lưu trữ hồ sơ theo quy định.

2. Đối với nhiệm vụ kiểm tra việc thực hiện các quy định pháp luật, quy hoạch đã phê duyệt:

a) Xây dựng kế hoạch kiểm tra, trong đó xác định thời gian, địa điểm, nội dung kiểm tra, trách nhiệm của từng cơ quan phối hợp; gửi kế hoạch kiểm tra cho cơ quan phối hợp, cơ quan được kiểm tra và Ủy ban nhân dân thành phố.

b) Thủ trưởng cơ quan chủ trì ban hành quyết định thành lập tổ chức phối hợp kiểm tra; thực hiện kiểm tra theo kế hoạch đã được Thủ trưởng cơ quan chủ trì ký ban hành; thực hiện trách nhiệm và quyền hạn quy định tại các điểm c, d, g khoản 1 Điều này.

c) Báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố về kết quả kiểm tra và đề xuất phương án xử lý; chịu trách nhiệm về tiến độ công tác kiểm tra và tính chính xác của báo cáo kiểm tra.

Điều 6. Trách nhiệm và quyền hạn của cơ quan phối hợp

1. Tham gia các hoạt động phối hợp; từ chối phối hợp nếu nội dung phối hợp không liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan phối hợp.

2. Cử cán bộ, công chức đáp ứng yêu cầu tham gia công tác phối hợp; tạo điều kiện về thời gian cho cán bộ, công chức tham gia phối hợp.

3. Cho ý kiến kịp thời về vấn đề mà cán bộ, công chức được cử phối hợp báo cáo; được quyền bảo lưu ý kiến.

4. Tuân thủ thời hạn góp ý kiến về những vấn đề theo yêu cầu của cơ quan chủ trì và chịu trách nhiệm về chất lượng và tính nhất quán của các ý kiến trong các hoạt động phối hợp của cơ quan mình.

5. Cung cấp và chịu trách nhiệm về sự chính xác của thông tin, số liệu đã cung cấp.

6. Yêu cầu cơ quan chủ trì cung cấp tài liệu, thông tin cần thiết phục vụ cho công tác phối hợp.

7. Đề nghị cơ quan chủ trì điều chỉnh thời gian phối hợp để đảm bảo chất lượng

công tác phối hợp; nếu cơ quan chủ trì không chấp thuận vì lý do bảo đảm tiến độ thì phải tuân thủ.

8. Báo cáo cơ quan Nhà nước có thẩm quyền khi cơ quan chủ trì không yêu cầu tham gia các hoạt động phối hợp có liên quan.

Điều 7. Nhiệm vụ và quyền hạn của cán bộ, công chức được cử tham gia phối hợp

1. Thực hiện nhiệm vụ được phân công; chấp hành kế hoạch công tác phối hợp của cơ quan chủ trì.

2. Thường xuyên báo cáo Thủ trưởng cơ quan về công tác phối hợp; chủ động tham gia đề xuất ý kiến, xin ý kiến Thủ trưởng cơ quan khi cần thiết; tuân thủ chỉ đạo của Thủ trưởng cơ quan trong việc phát biểu ý kiến về những vấn đề thuộc chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan.

3. Bảo lưu quan điểm khi ý kiến của mình khác với ý kiến của cơ quan, tổ chức khác.

4. Được Thủ trưởng cơ quan tạo điều kiện về thời gian để hoàn thành các nhiệm vụ phối hợp.

5. Được khen thưởng khi hoàn thành tốt nhiệm vụ phối hợp và chịu trách nhiệm trước cơ quan Nhà nước có thẩm quyền khi không hoàn thành nhiệm vụ phối hợp.

Chương II
TRÁCH NHIỆM CỤ THỂ CỦA CÁC CƠ QUAN
QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC

Điều 8. Sở Xây dựng

1. Chủ trì và chủ động phối hợp với các cơ quan có liên quan thực hiện các nội dung được nêu tại Điều 4.

2. Định kỳ ngày 15 tháng 6 và ngày 15 tháng 12 hàng năm tổng hợp báo cáo Bộ Xây dựng, Ủy ban nhân dân thành phố công tác quản lý Nhà nước về vật liệu xây dựng theo quy định tại Quyết định số 28/2007/QĐ-BXD ngày 28 tháng 12 năm 2007 của Bộ Xây dựng về ban hành Hệ thống chỉ tiêu và chế độ báo cáo thống kê tổng hợp ngành xây dựng.

3. Định kỳ hàng năm báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố về tình hình phối hợp theo quy định của Quy chế này.

Điều 9. Sở Tài nguyên và Môi trường

1. Chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng hướng dẫn các hoạt động quản lý nhà nước về môi trường trong lĩnh vực vật liệu xây dựng.

2. Phối hợp với Sở Xây dựng thực hiện các nội dung sau:

a) Cung cấp thông tin về: Quy hoạch khoáng sản, trữ lượng các mỏ khoáng sản làm vật liệu xây dựng trên địa bàn thành phố; tài liệu, thông tin về tình hình cấp, gia hạn, thu hồi giấy phép của các tổ chức, cá nhân đầu tư khai thác, chế biến khoáng sản, khai thác tận thu khoáng sản, chuyển nhượng quyền hoạt động khoáng sản làm vật liệu xây dựng, nguyên liệu sản xuất xi măng.

b) Thẩm định các dự án đầu tư khai thác, chế biến khoáng sản làm vật liệu xây dựng, nguyên liệu sản xuất xi măng (nếu có) theo phân cấp của Chính phủ và phân công của Ủy ban nhân dân thành phố.

c) Kiểm tra điều kiện năng lực và việc chấp hành các quy định về bảo vệ môi trường và các quy định khác của các tổ chức, cá nhân hoạt động thăm dò, khai thác, chế biến khoáng sản làm vật liệu xây dựng, nguyên liệu sản xuất xi măng, sản xuất vật liệu xây dựng theo quy định của pháp luật.

3. Định kỳ ngày 15 tháng 6 và ngày 15 tháng 12 hàng năm báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố về tình hình cấp phép, gia hạn, trả lại, chuyển nhượng, tiếp tục thực hiện quyền khai thác, chế biến khoáng sản để sản xuất vật liệu xây dựng trên địa bàn thành phố, đồng thời gửi Sở Xây dựng để theo dõi, tổng hợp báo cáo Bộ Xây dựng.

Điều 10. Sở Công Thương

1. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tổ chức thực hiện chương trình, đề án, cơ chế chính sách, kế hoạch hỗ trợ doanh nghiệp công nghiệp vật liệu xây dựng: xúc tiến thương mại, triển lãm hàng hóa và hội chợ về vật liệu xây dựng nhằm giúp doanh nghiệp mở rộng thị trường (trong và ngoài nước) tiêu thụ sản phẩm, tạo dựng môi trường cho doanh nghiệp phát triển.

2. Chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng và các cơ quan có liên quan trong việc quy hoạch xây dựng các cụm công nghiệp vật liệu xây dựng.

3. Phối hợp với Sở Xây dựng, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tài nguyên và Môi trường và các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức xây dựng cơ chế, chính sách hỗ trợ doanh nghiệp đầu tư đổi mới công nghệ sản xuất vật liệu xây dựng và di dời địa điểm sản xuất vào khu quy hoạch và vùng phụ cận.

4. Phối hợp với Sở Xây dựng thực hiện các nội dung sau:

a) Tham gia góp ý về công tác quy hoạch, thăm dò, khai thác và chế biến khoáng sản làm vật liệu xây dựng (nếu có).

b) Quản lý, kiểm tra điều kiện hoạt động của các cơ sở sản xuất, kinh doanh trong lĩnh vực vật liệu xây dựng về nhãn mác, xuất xứ của vật liệu xây dựng lưu thông trên thị trường.

c) Kiểm tra việc thực hiện chính sách, pháp luật đối với tổ chức, cá nhân hoạt động về vật liệu xây dựng theo quy định của pháp luật.

d) Thẩm định các dự án đầu tư khai thác, chế biến khoáng sản làm vật liệu xây dựng, nguyên liệu sản xuất xi măng theo phân cấp của Chính phủ và phân công của Ủy ban nhân dân thành phố.

đ) Tham gia Tổ công tác công bố giá vật liệu xây dựng.

Điều 11. Sở Khoa học và Công nghệ

1. Phối hợp với Sở Xây dựng:

a) Hướng dẫn việc áp dụng và công bố sản phẩm, hàng hóa vật liệu xây dựng phù hợp quy chuẩn kỹ thuật.

b) Xây dựng quy chuẩn kỹ thuật địa phương đối với sản phẩm, hàng hóa vật liệu xây dựng đặc thù, yêu cầu cụ thể về điều kiện môi trường, đảm bảo phù hợp với đặc điểm và sự phát triển kinh tế xã hội của thành phố; trình Ủy ban nhân dân thành phố ban hành.

c) Quản lý, kiểm tra điều kiện hoạt động của các cơ sở khai thác, sản xuất, kinh doanh trong lĩnh vực vật liệu xây dựng về thiết bị, công nghệ trong đầu tư khai thác, chế biến, sản xuất vật liệu xây dựng.

d) Kiểm tra chất lượng các sản phẩm, hàng hóa vật liệu xây dựng được sản xuất, lưu thông và đưa vào sử dụng tại các công trình xây dựng trên địa bàn thành phố.

đ) Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện tiêu chuẩn công bố áp dụng đối với sản phẩm, hàng hóa vật liệu xây dựng.

e) Tham gia Tổ công tác công bố giá vật liệu xây dựng.

2. Định kỳ 6 tháng, năm cung cấp thông tin cho Sở Xây dựng về các doanh nghiệp và sản phẩm, hàng hóa vật liệu xây dựng công bố hợp chuẩn.

Điều 12. Sở Kế hoạch và Đầu tư

1. Phối hợp với Sở Xây dựng cung cấp thông tin về tình hình hoạt động trong lĩnh vực vật liệu xây dựng của các doanh nghiệp trên địa bàn thành phố. Định kỳ hàng tháng cung cấp cho Sở Xây dựng danh sách doanh nghiệp được cấp mới Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, giấy chứng nhận đầu tư, doanh nghiệp giải thể, doanh nghiệp tạm ngưng hoặc bị cấm hoạt động, doanh nghiệp bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, doanh nghiệp bị thu hồi giấy chứng nhận đầu tư trong lĩnh vực vật liệu xây dựng để tổng hợp báo cáo Bộ Xây dựng và Ủy ban nhân dân thành phố.

2. Phối hợp với Sở Xây dựng, Ủy ban nhân dân quận - huyện kiểm tra hoạt động kinh doanh vật liệu xây dựng của doanh nghiệp sau khi được cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, giấy chứng nhận đầu tư.

3. Phối hợp với Sở Xây dựng cùng các đơn vị có liên quan tổ chức quản lý và thực hiện quy hoạch sau khi được Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt.

Điều 13. Sở Tài chính

1. Chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Xây dựng xem xét bố trí vốn cho công tác lập quy hoạch phát triển vật liệu xây dựng từ nguồn kinh phí sự nghiệp kinh tế.

2. Phối hợp các Sở - ngành có liên quan hướng dẫn các chính sách tài chính hỗ trợ doanh nghiệp đổi mới công nghệ hiện đại khi chấm dứt hoạt động các cơ sở sản xuất có công nghệ lạc hậu, gây ô nhiễm môi trường và hiệu quả kinh tế thấp.

3. Tham gia Tổ công tác công bố giá vật liệu xây dựng.

Điều 14. Sở Quy hoạch - Kiến trúc

1. Cung cấp thông tin về quy hoạch xây dựng của thành phố, đặc biệt là các khu vực không được phép đầu tư sản xuất cho các cơ quan quản lý nhà nước để làm cơ sở định hướng xây dựng các khu công nghiệp sản xuất vật liệu xây dựng tập trung.

2. Tham gia ý kiến với Sở Xây dựng về các đề án quy hoạch phát triển vật liệu xây dựng của thành phố; quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến khoáng sản làm vật liệu xây dựng, nguyên liệu sản xuất xi măng (nếu có).

Điều 15. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

1. Chủ trì, phối hợp với đơn vị có liên quan hướng dẫn, kiểm tra các tổ chức, cá nhân hoạt động trong lĩnh vực vật liệu xây dựng thực hiện các quy định của pháp luật về: bảo hộ lao động, an toàn lao động, vệ sinh lao động và phòng, chống cháy, nổ.

2. Chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng, Sở Khoa học và Công nghệ, Ủy ban nhân dân quận - huyện tổ chức kiểm tra đối với máy móc, thiết bị đưa vào sản xuất, chế biến, khai thác trong lĩnh vực vật liệu xây dựng (nếu có) đáp ứng các tiêu chuẩn về an toàn, vệ sinh lao động theo quy định.

Điều 16. Sở Giao thông vận tải

1. Cung cấp thông tin về quy hoạch các tuyến đường cấm, giờ cấm đối với các phương tiện vận tải lưu thông cho Sở Xây dựng và Ủy ban nhân dân các quận, huyện để làm cơ sở quy định các địa điểm sản xuất, kinh doanh vật liệu xây dựng.

2. Tham gia có ý kiến với Sở Xây dựng về các đề án quy hoạch phát triển vật liệu xây dựng của thành phố.

3. Tham gia Tổ công tác công bố giá vật liệu xây dựng.

Điều 17. Cục Thống kê thành phố

1. Chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng xây dựng các phương án điều tra thống kê, tổ chức điều tra về tình hình hoạt động của các doanh nghiệp khai thác, chế biến, sản xuất, kinh doanh vật liệu xây dựng.

2. Phối hợp với Sở Xây dựng cung cấp thông tin về doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực vật liệu xây dựng.

Điều 18. Ban Quản lý các Khu Chế xuất và Công nghiệp thành phố

1. Phối hợp với Sở Xây dựng và các cơ quan có liên quan:

a) Hướng dẫn và kiểm tra việc thực hiện các quy chuẩn kỹ thuật, các quy định về an toàn, vệ sinh lao động trong sản xuất vật liệu xây dựng, các quy định pháp luật về kinh doanh vật liệu xây dựng cho các đơn vị hoạt động vật liệu xây dựng trong phạm vi các khu công nghiệp và chế xuất trên địa bàn thành phố.

b) Kiểm tra chất lượng sản phẩm hàng hóa vật liệu xây dựng được sản xuất đối với các đơn vị hoạt động về lĩnh vực vật liệu xây dựng trong phạm vi các khu công nghiệp và chế xuất trên địa bàn thành phố.

2. Công bố, hướng dẫn và quản lý thực hiện quy hoạch tại các khu chế xuất, khu công nghiệp trên địa bàn, thường xuyên tổ chức rà soát, kiến nghị Ủy ban nhân dân thành phố điều chỉnh, bổ sung quy hoạch xây dựng khu công nghiệp, khu chế xuất nhằm tạo điều kiện thuận lợi để các đơn vị sản xuất vật liệu xây dựng được hoạt động trong khu công nghiệp, khu chế xuất (về địa điểm sản xuất, diện tích sản xuất...).

3. Phối hợp với Sở Xây dựng cung cấp thông tin về tình hình hoạt động trong

lĩnh vực vật liệu xây dựng của các doanh nghiệp trên địa bàn thành phố. Định kỳ 6 tháng, hàng năm cung cấp thông tin cho Sở Xây dựng về tình hình sản xuất, kinh doanh vật liệu xây dựng của các đơn vị hoạt động lĩnh vực vật liệu xây dựng trong phạm vi các khu công nghiệp và chế xuất để tổng hợp báo cáo Bộ Xây dựng và Ủy ban nhân dân thành phố.

Điều 19. Cục Hải quan thành phố

1. Phối hợp với Sở Xây dựng cung cấp thông tin về tình hình hoạt động trong lĩnh vực vật liệu xây dựng của các doanh nghiệp trên địa bàn thành phố. Định kỳ 6 tháng, hàng năm cung cấp cho Sở Xây dựng thông tin về chủng loại, số lượng, thương hiệu, xuất xứ và các thông tin liên quan về tình hình xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa vật liệu xây dựng, nguyên liệu sản xuất vật liệu xây dựng, thiết bị nhập khẩu phục vụ sản xuất vật liệu xây dựng, để tổng hợp báo cáo Bộ Xây dựng và Ủy ban nhân dân thành phố.

2. Phối hợp với Sở Xây dựng và cơ quan quản lý nhà nước có liên quan trong công tác quản lý chất lượng hàng hóa vật liệu xây dựng xuất khẩu, nhập khẩu theo quy định của pháp luật.

Điều 20. Ủy ban nhân dân các quận - huyện

1. Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Cục Thống kê thành phố và Sở Xây dựng thực hiện các cuộc điều tra thống kê các tổ chức, cá nhân thực tế khai thác, chế biến, sản xuất, kinh doanh vật liệu xây dựng (số lượng, quy mô và chủng loại) trên địa bàn theo phương án điều tra của thành phố.

2. Phối hợp với Sở Xây dựng và các cơ quan có liên quan kiểm tra hoạt động sản xuất, kinh doanh vật liệu xây dựng trên địa bàn định kỳ hàng năm.

3. Chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng, Sở Giao thông vận tải, Sở Quy hoạch - Kiến trúc, Sở Công Thương, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Thường trực Ban An toàn giao thông thành phố thực hiện việc quy định khu vực, đường phố, địa điểm sản xuất, kinh doanh vật liệu xây dựng, nơi để phế thải vật liệu xây dựng phù hợp với quy hoạch của địa phương; hàng năm có khảo sát và điều chỉnh lại các quy định khu vực, đường phố, địa điểm cho phù hợp với tình hình thực tế.

4. Quản lý các hoạt động khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng trên địa bàn, tăng cường công tác kiểm tra các hoạt động thăm dò, khai thác, chế biến khoáng sản làm vật liệu xây dựng, phát hiện và xử lý các sai phạm trên địa bàn; báo cáo kịp thời và đề xuất giải pháp xử lý cho Sở Xây dựng, Ủy ban nhân dân thành phố nếu vượt quá thẩm quyền giải quyết.

5. Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Xây dựng, Sở Kế hoạch và Đầu tư xác định các mỏ khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường trên địa bàn (nếu có) để đưa vào quy hoạch thăm dò, khai thác nhằm phục vụ nhu cầu xây dựng của thành phố.

6. Tham gia Tổ công tác công bố giá vật liệu xây dựng.

7. Định kỳ hàng tháng cung cấp cho Sở Xây dựng danh sách hộ kinh doanh đăng ký cấp mới, thay đổi nội dung kinh doanh, tạm ngừng kinh doanh, chấm dứt kinh doanh, bị thu hồi giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh trong lĩnh vực vật liệu xây dựng để tổng hợp báo cáo Bộ Xây dựng và Ủy ban nhân dân thành phố.

8. Định kỳ ngày 10 tháng 6 và ngày 10 tháng 12 hàng năm và đột xuất báo cáo về Sở Xây dựng tình hình hoạt động của các tổ chức, cá nhân khai thác, chế biến, sản xuất, kinh doanh vật liệu xây dựng trên địa bàn; tình hình thực hiện Quy định khu vực đường phố, địa điểm kinh doanh vật liệu xây dựng, nơi đổ phế thải vật liệu xây dựng.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 21. Các Sở - ban - ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân các quận - huyện căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được phân công có trách nhiệm tổ chức, thực hiện Quy chế này.

Điều 22. Trong quá trình thực hiện Quy chế này, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan phản ánh về Sở Xây dựng để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, giải quyết./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC

Nguyễn Thành Tài

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN CẦN GIỜ**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN CẦN GIỜ****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 03/2011/QĐ-UBND

Cần Giờ, ngày 18 tháng 01 năm 2011

QUYẾT ĐỊNH**Về ban hành Kế hoạch chỉ đạo, điều hành phát triển kinh tế - xã hội
và ngân sách huyện năm 2011****ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN CẦN GIỜ**

Căn cứ Luật Tổ chức hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị quyết số 26/2008/QH12 ngày 15 tháng 11 năm 2008 của Quốc hội khoá XII về thực hiện thí điểm không tổ chức Hội đồng nhân dân huyện, quận, phường;

Căn cứ Nghị quyết số 724/2009/QBTVQH12 ngày 16 tháng 01 năm 2009 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về danh sách huyện, quận, phường của các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thực hiện thí điểm không tổ chức Hội đồng nhân dân huyện, quận, phường;

Căn cứ Nghị quyết số 725/2009/QBTVQH12 ngày 16 tháng 01 năm 2009 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về điều chỉnh nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và quy định nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của Ủy ban nhân dân huyện, quận, phường nơi không tổ chức Hội đồng nhân dân huyện, quận, phường;

Căn cứ Nghị quyết số 04-NQ/HU ngày 31 tháng 12 năm 2010 (Hội nghị lần thứ 3) của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện khóa X nhiệm kỳ (2010 - 2015);

Căn cứ Quyết định số 01/2011/KH-UBND ngày 11 tháng 01 năm 2011 của Ủy ban nhân dân huyện về ban hành kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 05 năm 2011 - 2015;

Xét đề nghị của Trưởng Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay ban hành Kế hoạch chỉ đạo, điều hành phát triển kinh tế - xã hội và ngân sách huyện năm 2011.

Điều 2. Thủ trưởng các cơ quan ban ngành huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn, Thủ trưởng các đơn vị, doanh nghiệp trực thuộc huyện căn cứ chức năng nhiệm vụ được phân công và nội dung kế hoạch chỉ đạo, điều hành phát triển kinh tế - xã hội và ngân sách huyện năm 2011 để xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể nhằm triển khai thực hiện đạt kết quả kế hoạch chỉ đạo, điều hành phát triển kinh tế - xã hội và ngân sách huyện năm 2010 của Ủy ban nhân dân huyện.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 07 ngày, kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân huyện, Thủ trưởng các cơ quan, ban, ngành huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn, Thủ trưởng các đơn vị, doanh nghiệp trực thuộc huyện, chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Huỳnh Cách Mạng

ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN CÀN GIỜ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH

Chỉ đạo điều hành phát triển kinh tế - xã hội và an ninh quốc phòng năm 2011

Năm 2011 là năm đầu tiên thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ X và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm (2011 - 2015).

Nhằm tiếp tục phát huy tinh thần năng động, sáng tạo, phát huy tiềm năng thế mạnh, phấn đấu hoàn thành mục tiêu, kế hoạch kinh tế - xã hội nâng cao chất lượng tăng trưởng kinh tế, đảm bảo an sinh, phúc lợi xã hội, giữ vững ổn định chính trị, quốc phòng an ninh và thực hiện thắng lợi Nghị quyết số 04-NQ/HU ngày 31 tháng 12 năm 2010 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện khóa X về nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 2011. Ủy ban nhân dân huyện yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, ban, ngành huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn, thủ trưởng các đơn vị, doanh nghiệp trực thuộc huyện tập trung thực hiện các nhiệm vụ và những giải pháp chủ yếu sau:

1. Tập trung thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu kinh tế, nâng cao chất lượng, hiệu quả phát triển sản xuất kinh doanh dịch vụ:

*** *Giao Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì:***

- Phối hợp với các ngành liên quan tiếp tục triển khai kế hoạch của Ủy ban nhân dân huyện về thực hiện Chương trình hành động số 39-CTr/HU ngày 29 tháng 12 năm 2008 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện khóa 9 về thực hiện Nghị quyết số 26-NQ/TW khóa X về Chương trình hành động của Thành ủy về nông nghiệp, nông dân và nông thôn. Tập trung triển khai các dự án đầu tư xây dựng hạ tầng giao thông nội đồng vùng thủy sản chuyên canh, phân đầu hoàn thành thí điểm xây dựng nông thôn mới xã Lý Nhơn trong năm 2011.

- Nghiên cứu đề xuất chính sách hỗ trợ ngư dân đầu tư nâng cấp, hoán cải ngư cụ, phương tiện đánh bắt cho phù hợp với ngư trường, đảm bảo hiệu quả khai thác. Đồng thời, tham mưu Ủy ban nhân dân huyện kiến nghị thành phố tiếp tục thực hiện chính sách hỗ trợ lãi vay cho nông dân (Chương trình 105) và đề xuất thành phố kiến nghị Trung ương tiếp tục hỗ trợ bảo hiểm thân tàu, bảo hiểm tai nạn thuyền viên cho ngư dân theo Quyết định số 289/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

- Đề xuất kiến nghị Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thành phố đầu tư thiết lập hệ thống quan trắc, cảnh báo môi trường, biến đổi khí hậu, thời tiết trên địa bàn và đẩy nhanh tiến độ đầu tư xây dựng dự án Trung tâm thủy sản tại xã Bình Khánh.

- Phối hợp với Trạm Khuyến nông, Hội Nông dân huyện, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn tăng cường công tác tuyên truyền, tập huấn kỹ thuật, ứng dụng khoa học, công nghệ sinh học, phát triển các mô hình nuôi, tạo nhiều giống cây trồng, vật nuôi thích hợp, có năng suất, chất lượng và giá trị cao. Tập trung xây dựng hoàn chỉnh khu chế biến thủy sản tập trung tại thị trấn Cần Thạnh. Triển khai xây dựng mô hình trồng xoài theo tiêu chuẩn VIỆT-GAP.

- Phối hợp với Chi cục Phát triển nông thôn, Ủy ban nhân dân các xã Lý Nhơn, Thạnh An tổ chức triển khai tập huấn chuyển giao mô hình sản xuất muối kết tinh trên ruộng trái bạt cho 200 hộ diêm dân để áp dụng trong sản xuất (khoảng 200ha). Đồng thời phối hợp với Phòng Công Thương, Phòng Tài chính - Kế hoạch, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn tăng cường kiểm tra, đẩy nhanh tiến độ thực hiện các công trình phòng, chống lụt, bão kết hợp giao thông nông thôn, công trình thủy lợi và các công trình phục vụ phát triển nghề muối ở xã Lý Nhơn như: Công trình xây dựng đường đê đến khu sản xuất muối Ông Tiên, đường vào khu sản xuất Trảng Mỹ, đường đê đến khu sản xuất muối Tiền Giang.

- Tổ chức tổng kết đánh giá hiệu quả mô hình nuôi chim yến thí điểm và đề xuất xây dựng quy hoạch làng nuôi yến ở xã Tam Thôn Hiệp.

- Chủ động thực hiện quyết liệt đồng bộ, có hiệu quả công tác phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm; công tác phòng, chống thiên tai, lụt, bão kết hợp, cứu hộ, cứu nạn; Tiếp tục tăng cường công tác kiểm tra bảo vệ nguồn lợi thủy sản, công tác kiểm tra bảo vệ rừng, phòng, chống cháy rừng.

- Tiếp tục triển khai nhân rộng các mô hình thực hiện thí điểm đạt hiệu quả và tiếp tục thử nghiệm các mô hình, đối tượng nuôi mới để đa dạng hóa cây, con theo chủ trương của thành phố, huyện. Khuyến khích nông dân đầu tư phát triển mô hình nhà vườn gắn với du lịch sinh thái nông nghiệp và đầu tư thâm canh, nâng cao giá trị vườn cây ăn trái ở thị trấn Cần Thạnh và xã Long Hòa.

- Thường xuyên thông tin tình hình thời tiết cho nông dân để chủ động phòng chống, hạn chế thiệt hại sản xuất và phối hợp với các ngành chức năng, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn tăng cường kiểm tra báo cáo đề xuất Ủy ban nhân dân huyện kiến nghị thành phố có kế hoạch di dời các hộ dân sống ven sông có nguy cơ sạt lở cao.

- Tăng cường vận động nông dân thành lập các Tổ Hợp tác để hỗ trợ nhau trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp. Khai thác thông tin thị trường nông sản để cung cấp giúp nông dân tìm kiếm thị trường tiêu thụ ổn định, góp phần nâng cao hiệu quả sản xuất.

- Kiến nghị với các sở, ngành thành phố (Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Công Thương, Trung tâm Xúc tiến Thương mại và Đầu tư thành phố) để hỗ trợ công tác xúc tiến thương mại sản phẩm muối, kịp thời báo cáo đề xuất thành phố xem xét có chính sách hỗ trợ để tiêu thụ lượng muối sản xuất của diêm dân trong điều kiện thị trường muối bất ổn.

*** Giao Phòng Công Thương chủ trì:**

- Phối hợp với Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn triển khai thực hiện tốt Chương trình bình ổn giá trong năm 2011 và bố trí các điểm bán hàng bình ổn giá tại các chợ, các khu dân cư trên địa bàn. Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”. Liên hệ, phối hợp với Trung tâm Xúc tiến Thương mại và Đầu tư, các ngành liên quan tổ chức các gian hàng quảng bá sản phẩm và triển khai các đợt bán hàng khuyến mãi kích thích tiêu dùng trong các dịp Tết, lễ hội trong năm 2011.

- Tham mưu, đề xuất cơ chế, chính sách nhằm khuyến khích các thành phần kinh tế tham gia đầu tư phát triển các điểm kinh doanh thương mại, dịch vụ du lịch ở các xã, thị trấn. Khuyến khích nâng cao năng lực cung ứng hàng hóa tại các cơ sở kinh doanh vật liệu, nguyên liệu phục vụ sản xuất và tiêu dùng.

- Nghiên cứu đề xuất các giải pháp hỗ trợ vốn, tạo điều kiện cho các cơ sở gia công đan giỏ, may mặc, làm bánh... ở các xã hoạt động, mở rộng quy mô sản xuất để giải quyết việc làm cho lao động địa phương.

- Phối hợp với các sở, ngành chức năng, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn hoàn chỉnh thủ tục pháp lý các cầu đò, bến bãi, nâng cao chất lượng hoạt động các phương tiện vận tải hành khách tuyến Bình Khánh - Cần Thạnh và các tuyến đò khách đối lưu với các huyện giáp ranh. Tham mưu kiến nghị Sở Giao thông vận tải, Trung tâm Điều hành vận tải hành khách công cộng thành phố mở tuyến xe buýt An Thới Đông - Tam Thôn Hiệp và tuyến Lý Nhơn - Rừng Sác để phục vụ nhu cầu đi lại của nhân dân trên địa bàn các xã. Điều chỉnh lộ trình tuyến xe buýt Đồng Hòa - Cần Thạnh.

- Phối hợp với ngành điện, bưu điện đề xuất giải pháp huy động nguồn vốn ngành để đầu tư phát triển hệ thống lưới điện, bưu chính viễn thông và có kế hoạch

đảm bảo cung cấp điện phục vụ sản xuất và sinh hoạt; nâng thời gian phát điện tại xã Thạnh An.

*** *Giao Phòng Tài chính - Kế hoạch chủ trì:***

- Tham mưu Ủy ban nhân dân huyện ban hành Chương trình thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu kinh tế giai đoạn 2011 - 2015.

- Phối hợp với Phòng Công Thương, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn tăng cường công tác kiểm tra, quản lý giá; triển khai đăng ký, kê khai giá đối với các nhóm mặt hàng thuộc diện bình ổn giá và các nhóm mặt hàng, dịch vụ do Nhà nước định giá; theo dõi diễn biến tình hình giá cả thị trường, kịp thời báo cáo, đề xuất các biện pháp quản lý, không để tình trạng đầu cơ, nâng giá, không niêm yết giá, kiên quyết xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm pháp lệnh về quản lý giá.

- Tăng cường kiểm tra việc sử dụng ngân sách, thực hiện nghiêm túc chế độ công khai dự toán, quyết toán của các đơn vị, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn theo đúng quy định của Luật Ngân sách và tăng cường thanh tra, kiểm tra về quản lý, sử dụng ngân sách, mua sắm và sử dụng tài sản công tại các đơn vị, các xã, thị trấn.

- Phối hợp Chi cục Thuế nghiên cứu, tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân huyện ban hành chủ trương, chính sách tạo nguồn thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn.

- Phối hợp với Ủy ban nhân dân xã Lý Nhơn, Thạnh An, Long Hòa tổ chức khảo sát đề xuất danh mục, bố trí vốn để đầu tư hạ tầng vùng quy hoạch sản xuất muối, các chương trình dự án đầu tư vùng sản xuất muối như đê bao, hệ thống cống, kênh mương cấp thoát nước...

*** *Giao Chi cục Thuế:*** Phối hợp với Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn tăng cường công tác kiểm tra, quản lý nguồn thu, ngăn chặn gian lận và thất thu thuế; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, tạo ý thức cho người dân thực hiện nghĩa vụ thuế, đồng thời tạo điều kiện thuận lợi để đối tượng chịu thuế phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh. Áp dụng nhiều biện pháp đôn đốc thu nợ thuế và có giải pháp quản lý, khai thác nguồn thu.

*** *Giao Tổ Xúc tiến đầu tư huyện:*** Tập trung kêu gọi các thành phần kinh tế tham gia đầu tư xây dựng các chợ trung tâm các xã Bình Khánh, Cần Thạnh, Long Hòa (Long Thạnh) để đáp ứng nhu cầu lưu thông hàng hóa và phát triển kinh tế địa phương.

*** *Đội Quản lý thị trường chủ trì:*** phối hợp với Công an huyện, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn tăng cường kiểm tra, kiểm soát thị trường, kịp thời xử lý, đề xuất

xử lý các hành vi đầu cơ, găm hàng, nâng giá, gian lận thương mại, kinh doanh hàng giả, hàng kém chất lượng.

*** *Giao Ban Quản lý rừng phòng hộ:***

- Phối hợp với Hạt Kiểm lâm, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn tăng cường công tác kiểm tra bảo vệ rừng, phòng, chống cháy rừng. Phối hợp với Trung tâm văn hóa, Đài truyền thanh đẩy mạnh công tác truyền thông, giáo dục ý thức cộng đồng về bảo vệ phát triển rừng, quảng bá giới thiệu hình ảnh tài nguyên rừng, hệ sinh thái tài nguyên rừng, kinh tế xã hội nhân văn về rừng.

- Phối hợp với các ngành liên quan (Phòng Công Thương, Phòng Tài nguyên - Môi trường, Phòng Văn hóa Thông tin) triển khai lập, hoàn chỉnh quy hoạch phát triển hệ thống mạng lưới trạm dừng chân, các tuyến, điểm tham quan du lịch sinh thái nghỉ dưỡng trong Rừng phòng hộ.

- Phối hợp với Phòng Công Thương, Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn nghiên cứu đề xuất cơ chế, chính sách khuyến khích, hỗ trợ các hoạt động nghiên cứu khoa học về rừng ngập mặn phục vụ du lịch. Đẩy mạnh tiến độ thực hiện dự án xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật phục vụ quản lý, phát triển rừng giai đoạn đến năm 2012.

*** *Giao Phòng Nội vụ:*** Phối hợp với Phòng Văn hóa Thông tin, Ban Quản lý Rừng phòng hộ nghiên cứu, đề xuất Ủy ban nhân dân huyện chính sách khuyến khích đào tạo, phát triển nguồn nhân lực phục vụ cho ngành dịch vụ du lịch.

*** *Giao cho Ban Quản lý khu du lịch 30/4:*** Phối hợp với Phòng Văn hóa Thông tin, Ban Quản lý Rừng phòng hộ tập trung đẩy mạnh công tác xúc tiến, quảng bá du lịch. Tăng cường thu hút du khách thông qua công tác tuyên truyền, giới thiệu du lịch sinh thái gắn với sự kiện văn hóa.

2. Tập trung đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng, nâng cao hiệu quả quản lý đô thị, môi trường:

*** *Giao Phòng Tài chính - Kế hoạch:***

- Tích cực phối hợp với Viện Nghiên cứu phát triển hoàn chỉnh Đề án Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội huyện đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2025 trình Ban Chấp hành Đảng bộ huyện. Đồng thời, phối hợp các đơn vị liên quan thực hiện nội dung chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố về Đề án các khu dân cư phục vụ chương trình di dời dân ở các xã, thị trấn.

- Phối hợp với Ban Quản lý đầu tư xây dựng công trình tổ chức triển khai thực hiện tốt kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản (nguồn vốn ngân sách) năm 2011, đề xuất thành phố ưu tiên bố trí vốn tập trung, đảm bảo đáp ứng nhu cầu đầu tư của huyện để tập trung thực hiện hoàn thành các công trình, dự án trọng điểm có khả năng hoàn thành trong năm 2011 và các công trình trọng điểm cấp bách, bức xúc trên địa bàn, như công trình nâng cấp đường Lý Nhơn, đường Tam Thôn Hiệp, Cầu Tắc Tây Đen, Trung học cơ sở Doi Lầu, bồi thường dự án xây dựng đường ống dẫn nước ngọt..., công trình kè chắn sóng lấn biển Thạnh An, kè chống sạt, lở khu dân cư Bình Khánh, công trình phòng, chống lụt, bão.

- Thường xuyên rà soát, đề xuất đình hoãn, gián tiến độ các công trình sử dụng nguồn vốn ngân sách thành phố phân cấp chưa thật sự cần thiết và điều chuyển vốn đầu tư từ công trình thi công chậm tiến độ sang các công trình thi công nhanh, có khối lượng, có khả năng hoàn thành trong năm; Tiếp tục tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra tình hình quản lý, sử dụng vốn đầu tư từ nguồn vốn ngân sách thành phố phân cấp, kịp thời phát hiện, ngăn ngừa, xử lý vi phạm, đồng thời đề xuất kiến nghị giải quyết những vướng mắc, khó khăn nhằm đẩy nhanh tiến độ thực hiện, giải ngân vốn, nâng cao hiệu quả đầu tư.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân huyện phương án tổ chức bán đấu giá khu đất khu 16ha xã Long Hòa khi có quy hoạch chi tiết 1/2000. Phối hợp với Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tập trung đẩy nhanh tiến độ giải ngân kịp thời kinh phí bù lãi suất cho nông dân theo Chương trình 105 của thành phố.

* **Giao Thanh tra Xây dựng huyện:** Xây dựng và triển khai kế hoạch kiểm tra việc chấp hành các quy định về đầu tư xây dựng đối với các chủ đầu tư, nhà thầu thi công các dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn (kể cả các dự án đầu tư ngoài ngân sách) và các công trình xây dựng nhà ở riêng lẻ, kịp thời phát hiện xử lý các trường hợp vi phạm theo quy định.

* **Giao Tổ Xúc tiến đầu tư (Phòng Tài chính - Kế hoạch):** Tham mưu Ủy ban nhân dân huyện các giải pháp hỗ trợ các nhà đầu tư triển khai, đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án đầu tư. Tham mưu cơ chế, chính sách để kêu gọi các thành phần kinh tế đầu tư xây dựng nhà ở xã hội, nhà ở cho người có thu nhập thấp. Huy động nguồn lực xã hội tham gia đầu tư khai thác quỹ đất, phát triển các khu dân cư, xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật. Đẩy mạnh xã hội hóa các hoạt động thể dục thể thao, y tế và các dịch vụ công cộng khác.

*** Giao Phòng Công Thương chủ trì:**

- Đôn đốc Sở Quy hoạch - Kiến trúc thành phố sớm thẩm định trình Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt Đồ án Quy hoạch chung xây dựng huyện đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2025 và các quy hoạch chi tiết khu dân cư, phát triển đô thị để tổ chức công bố rộng rãi thu hút các thành phần kinh tế tham gia đầu tư theo quy hoạch.

- Tăng cường kiểm tra, đôn đốc nhắc nhở các đơn vị chủ đầu tư (Ban Quản lý đầu tư xây dựng công trình...) tập trung đẩy nhanh tiến độ lập, hoàn chỉnh các đồ án quy hoạch chi tiết (1/2000) các khu dân cư và các quy hoạch hạ tầng các khu dân cư mới, tham mưu Ủy ban nhân dân huyện trình sở, ngành chức năng có ý kiến trước khi phê duyệt. Tăng cường công tác ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quy hoạch, nâng cao hiệu quả quản lý quy hoạch.

- Phối hợp với các sở, ngành liên quan khảo sát tham mưu Ủy ban nhân dân huyện kế hoạch định hướng phát triển hạ tầng kỹ thuật (bến bãi...) theo Quyết định số 101/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về quy hoạch phát triển giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2025. Tham mưu Ủy ban nhân dân huyện đề xuất thành phố ban hành Quyết định quy định lộ giới và tổ chức cắm mốc lộ giới, xác định khu vực nông thôn để từng bước nâng cao hiệu quả công tác quản lý xây dựng theo quy hoạch.

*** Giao Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:**

- Phối hợp Chi cục Quản lý chất lượng và bảo vệ nguồn lợi thủy sản - Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thành phố hoàn chỉnh Quy hoạch vùng nuôi tôm thẻ chân trắng và quy hoạch làng nghề nuôi chim yến thông qua sở ngành thành phố thẩm định, phê duyệt. Đồng thời phối hợp với Ban Quản lý Khu Nông nghiệp kỹ thuật công nghệ cao thành phố đẩy nhanh tiến độ lập, hoàn chỉnh quy hoạch Trung tâm Sản xuất giống thủy sản nước mặn, nước lợ chất lượng cao ở khu vực Hào Võ (khoảng 80ha).

- Đôn đốc đơn vị tư vấn tập trung lập, hoàn chỉnh điều chỉnh quy hoạch vùng nuôi thủy sản đến năm 2010 và định hướng đến năm 2020, điều chỉnh quy hoạch thủy lợi nuôi trồng thủy sản 04 xã phía bắc, quy hoạch vùng nuôi thủy sản lồng bè, quy hoạch vùng cây ăn quả lâu năm, quy hoạch vùng nuôi nhuyễn thể thông qua Ủy ban nhân dân huyện trình sở, ngành chức năng thành phố thẩm định phê duyệt.

*** Giao Phòng Tài nguyên - Môi trường chủ trì:**

- Tập trung hoàn chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất của huyện, xã, thị trấn giai đoạn 2010 - 2015 thông qua Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố thẩm định trình Ủy ban nhân dân thành phố, huyện phê duyệt theo quy định.

- Phối hợp với Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn đẩy mạnh công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và quyền sở hữu nhà ở, đất ở theo quy định của Luật Đất đai; Tăng cường công tác quản lý, sử dụng đất đai. Xây dựng và triển khai kế hoạch kiểm tra tình hình sử dụng đất của các tổ chức, doanh nghiệp được giao, cho thuê đất, báo cáo đề xuất thu hồi đối với các dự án không thực hiện đúng tiến độ theo quy định và xử lý các trường hợp vi phạm sử dụng đất không đúng mục đích. Tập trung giải quyết các thủ tục cho thuê đất ở khu thuần dưỡng giống Rạch Lá, tạo điều kiện cho các nhà đầu tư triển khai dự án đầu tư sản xuất giống phục vụ nhu cầu phát triển sản xuất ở huyện.

- Tiếp tục kiểm tra tình hình thực hiện đánh giá tác động môi trường, cam kết bảo vệ môi trường và triển khai thực hiện có hiệu quả đề án bảo vệ môi trường trên địa bàn huyện. Kiểm tra, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường. Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ các hoạt động khai thác, kinh doanh khoáng sản, triển khai quy định vùng cấm, vùng hạn chế khai thác khoáng sản. Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố triển khai thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia ứng phó với biến đổi khí hậu.

3. Thực hiện có hiệu quả chương trình xây dựng nông thôn mới:

* **Ban Quản lý chương trình xây dựng nông thôn mới các xã:** tiếp tục phối hợp với các ngành liên quan tập trung lập, hoàn chỉnh các quy hoạch xây dựng xã nông thôn mới.

*** Ban Quản lý chương trình xây dựng nông thôn mới xã Lý Nhơn chủ trì:**

- Phối hợp với các ngành liên quan (Ban Quản lý đầu tư xây dựng công trình, Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Phòng Tài chính - Kế hoạch) tập trung hoàn tất thủ tục đầu tư và triển khai thực hiện hoàn thành 07 công trình thủy lợi thuộc xã nông thôn mới Lý Nhơn, như nâng cấp 2 cống đường phân lô số 2, xây dựng cống Đồng Tròn, nâng cấp đường đê Vàm sát, nâng cấp mở rộng đường đê khu sản xuất muối Tiên Giang, nạo vét các kênh thủy lợi ấp Lý Thái Bửu, Lý Hòa Hiệp...

- Phối hợp với Phòng Tài chính - Kế hoạch, Phòng Công Thương, Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn khảo sát đề xuất chính sách để thực hiện công tác duy tu giao thông. Tổ chức khảo sát lập danh mục đầu tư hệ thống thủy lợi, kè sông, ở các khu vực xung yếu, phòng tránh, giảm nhẹ thiên tai, giảm thiểu tác hại của biến đổi

khí hậu. Đồng thời phối hợp với, Tổ Xúc tiến đầu tư huyện, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, Phòng Y tế, Phòng Văn hóa Thông tin... đẩy mạnh xã hội hóa nguồn lực để đầu tư đồng bộ các công trình hạ tầng phát triển giáo dục, y tế, văn hóa và thực hiện các công trình giao thông nông thôn theo phương châm “Nhà nước và nhân dân cùng làm”.

- Phòng Tài nguyên - Môi trường tăng cường công tác kiểm tra bảo vệ môi trường, ngăn chặn và khắc phục tình trạng ô nhiễm môi trường ở các khu dân cư nội xã.

- Phối hợp với Phòng Nội vụ, Văn phòng Ủy ban nhân dân huyện, Phòng Công Thương tiếp tục thực hiện có hiệu quả công tác cải cách hành chính, tổ chức đánh giá kết quả thực hiện. Xây dựng kế hoạch đào tạo và nâng cao trình độ đội ngũ cán bộ, công chức đáp ứng yêu cầu xã nông thôn mới.

- Phối hợp với Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Trạm Khuyến nông, Hội Nông dân huyện tăng cường tập huấn kỹ thuật nuôi thủy sản, ứng dụng kỹ thuật triển khai nhiều mô hình nuôi thí điểm theo tiêu chuẩn GAP để nâng cao chất lượng sản phẩm tiêu thụ.

4. Nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo, chăm sóc sức khỏe, đẩy mạnh chương trình giảm nghèo, chăm lo phát triển đời sống nhân dân, đảm bảo an sinh xã hội và phúc lợi xã hội

**** Giao Phòng Giáo dục - Đào tạo:***

- Tham mưu Ủy ban nhân dân huyện ban hành chương trình phát triển giáo dục và đào tạo đến năm 2020 và Đề án xây dựng trường đạt chuẩn Quốc gia. Chỉ đạo các trường xây dựng và triển khai kế hoạch năm học 2010 - 2011 theo hướng tiếp tục đổi mới, phát triển, nâng cao toàn diện chất lượng giáo dục và đào tạo. Xây dựng và triển khai kế hoạch kiểm định chất lượng giáo dục theo yêu cầu từng ngành học, bậc học; Xây dựng mô hình nhà trường tiên tiến ở các cấp, coi trọng cả nâng cao dân trí, phát triển nhân lực, đào tạo nhân tài, kể cả dạy chữ, dạy nghề và dạy làm người, coi trọng giáo dục lý tưởng, nhân cách, phẩm chất đạo đức, lối sống cho học sinh. Tiếp tục tăng cường nề nếp, kỷ cương, ngăn chặn có hiệu quả các hiện tượng bạo lực và tệ nạn xã hội thâm nhập nhà trường.

- Phối hợp với các ngành liên quan khảo sát đề xuất đầu tư sửa chữa, nâng cấp, bổ sung trang thiết bị trường học để đảm bảo đáp ứng nhu cầu dạy và học ở các trường. Hỗ trợ đơn vị thi công triển khai xây dựng hoàn chỉnh các Trường Tiểu học Bình Thạnh, Trung học cơ sở Doi Lầu... để đưa vào hoạt động phục vụ trong năm học 2011 - 2012.

- Xây dựng củng cố và phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý. Bồi dưỡng phẩm chất đạo đức và trình độ lý luận, chuyên môn, nghiệp vụ của đội ngũ giáo viên, nâng cao tính đồng bộ và chuyên nghiệp nhằm thực hiện hiệu quả công cuộc đổi mới nhà trường theo yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa và xu thế hội nhập quốc tế.

*** *Giao Phòng Y tế chủ trì:***

- Phối hợp với Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn, Trung tâm Y tế dự phòng đẩy mạnh tuyên truyền, thực hiện tốt chính sách dân số, kế hoạch hóa gia đình. Nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ trong lĩnh vực dân số gắn với dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản và kế hoạch hóa gia đình. Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án kiểm soát dân số vùng biển (Đề án 52) và đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phòng, chống dịch bệnh.

- Tăng cường quản lý chặt chẽ các hoạt động khám chữa bệnh, các cơ sở kinh doanh thuốc tư nhân và kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm tại các cơ sở sản xuất kinh doanh trên địa bàn.

*** *Giao Phòng Nội vụ:*** Phối hợp với Phòng Y tế, Bệnh viện huyện và Trung tâm Y tế dự phòng xây dựng, đề xuất chế độ bổ sung chính sách y tế phù hợp với ngành để thu hút nguồn lực y, bác sĩ về công tác tại huyện.

*** *Giao Bệnh viện huyện và Trung tâm Y tế dự phòng:*** Xây dựng kế hoạch đào tạo ngắn hạn, dài hạn cho nhân viên y tế để đảm bảo chuyên môn nghiệp vụ, nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh tại tuyến cơ sở. Huy động các nguồn lực để đầu tư xây dựng hệ thống quản lý và xử lý nước thải y tế. Phối hợp với các ngành chức năng khảo sát, đề xuất danh mục đầu tư nâng cấp, sửa chữa các Trạm y tế xã, thị trấn (trừ Trạm y tế xã Bình Khánh) và đầu tư bổ sung trang thiết bị y tế hiện đại đảm bảo điều kiện phục vụ khám và điều trị bệnh tại Bệnh viện huyện và các Trạm y tế xã, thị trấn.

*** *Giao Phòng Văn hóa - Thông tin chủ trì:***

- Phối hợp với các ngành liên quan xây dựng kế hoạch, chương trình phát triển văn hóa gắn với phát triển du lịch và các hoạt động kinh tế của huyện. Phát triển sâu rộng phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa khu dân cư”.

- Phối hợp với Trung tâm Văn hóa, Đài Truyền thanh, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức về chủ trương, đường lối, cơ chế, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Tăng cường tuyên truyền giáo dục các giá trị đạo đức, lối sống lành mạnh trong gia đình. Tiếp tục triển khai Luật Phòng, chống bạo lực gia đình và xây dựng gia đình văn hóa mới. Đẩy mạnh xã

hội hóa hoạt động văn hóa thể thao. Tăng cường kiểm tra các cơ sở kinh doanh dịch vụ văn hóa, kịp thời tham mưu xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm quy định.

- Đôn đốc nhắc nhở các đơn vị chủ đầu tư đẩy nhanh tiến độ thi công hoàn thành các Nhà văn hóa thể thao ở các xã, thị trấn.

- Phối hợp với Trung tâm Thể dục Thể thao tăng cường đào tạo vận động viên, tập huấn nâng cao nghiệp vụ cho lực lượng chuyên môn, từng bước nâng cao thành tích thể dục thể thao của huyện. Phát triển mạnh mẽ thể dục thể thao quần chúng.

- Phối hợp với các ngành liên quan tập trung huy động nguồn lực đầu tư xây dựng các điểm vui chơi thể thao, tạo sân chơi cho các em thiếu nhi theo chủ trương xã hội hóa.

*** *Giao Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội:***

- Phối hợp với các ngành (Phòng Nội vụ, Phòng Tài chính - Kế hoạch), Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn xây dựng và triển khai Đề án đào tạo nghề cho lao động nông thôn theo Quyết định số 1956/QĐ-TTg ngày 27 tháng 11 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ. Phối hợp với các Trường, Trung tâm Dạy nghề trong thành phố, Trung tâm Dạy nghề huyện tổ chức nhiều loại hình thức dạy nghề nhằm đáp ứng nhu cầu thị trường sức lao động.

- Tham mưu thực hiện đồng bộ các giải pháp chính sách tạo thêm việc làm mới, nhằm giảm tỷ lệ thất nghiệp trên địa bàn; tăng cường cho vay giải quyết việc làm. Duy trì và mở rộng thị trường xuất khẩu lao động, thực hiện có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia về việc làm và triển khai thực hiện tốt chính sách bảo hiểm, trợ cấp thất nghiệp.

- Phối hợp với Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn tăng cường tổ chức, điều tra, thông tin, dự báo thị trường sức lao động, nâng cao năng lực quản lý nguồn lao động tại địa phương. Tiếp tục thực hiện tốt công tác cấp thẻ bảo hiểm y tế cho người nghèo, miễn giảm học phí, cơ sở vật chất cho học sinh nghèo, con thương binh liệt sĩ, gia đình có công, học sinh khuyết tật... Mở rộng quy mô, phạm vi, đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện nhằm đảm bảo thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội của huyện.

- Đẩy mạnh việc triển khai thực hiện Chương trình giảm hộ nghèo, tăng hộ khá. Thường xuyên rà soát cập nhật đầy đủ, kịp thời danh sách hộ nghèo để hỗ trợ đúng đối tượng. Phối hợp với Ngân hàng Chính sách xã hội và các đoàn thể đẩy mạnh cho vay vốn từ các nguồn quỹ (Quỹ giảm nghèo, Quỹ quốc gia giải quyết việc làm và các

nguồn quỹ tín dụng của các đoàn thể) để hộ nghèo có điều kiện đầu tư, phát triển, mở rộng quy mô sản xuất. Đồng thời, phối hợp với Hội Nông dân huyện, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn xác định, định hướng cho các hộ nghèo đầu tư các mô hình sản xuất có hiệu quả để hộ nghèo có điều kiện thoát nghèo.

- Phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn tiếp tục thực hiện các phong trào đền ơn đáp nghĩa để chăm lo cho diện chính sách và các đối tượng thuộc diện trợ cấp xã hội.

5. Đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao năng lực, hiệu quả quản lý nhà nước, phòng, chống tham nhũng, đảm bảo quốc phòng an ninh

* **Giao Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn, Phòng Nội vụ, Trung tâm Văn hóa:** Đẩy mạnh công tác tuyên truyền và chuẩn bị chu đáo các điều kiện để tổ chức thành công cuộc bầu cử Đại biểu Quốc hội khóa VIII và bầu cử Đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã, nhiệm kỳ 2011 - 2016.

* **Giao Phòng Nội vụ:** Phối hợp với các ngành liên quan, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn tổ chức công bố toàn bộ thủ tục hành chính áp dụng tại các phòng, ban và các xã, thị trấn. Tham mưu Ủy ban nhân dân huyện kế hoạch đào tạo bồi dưỡng nghiệp vụ, chính trị cho các cán bộ, công chức, viên chức của huyện và quy định rõ chức năng, nhiệm vụ, trách nhiệm và thẩm quyền giải quyết công việc của từng cán bộ, công chức phù hợp với yêu cầu xây dựng bộ máy chính quyền huyện, xã, thị trấn. Tham mưu đề xuất Ủy ban nhân dân huyện kiện toàn tổ chức bộ máy các cơ quan chuyên môn trực thuộc huyện.

* **Giao Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn, Văn phòng Ủy ban nhân dân huyện, Thanh tra huyện, Phòng Tài nguyên và Môi trường:** Đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tiếp dân, tập trung tham mưu giải quyết các vấn đề liên quan đến tranh chấp, khiếu nại liên quan đến lĩnh vực đất đai, bồi thường, đề xuất xử lý dứt điểm các khiếu kiện còn tồn đọng.

* **Giao Văn phòng Ủy ban nhân dân huyện:** Phối hợp với các ngành triển khai vận hành “Phần mềm Quản lý văn bản và hồ sơ công việc và trang thông tin điện tử” tại các phòng, ban thuộc huyện. Tham mưu giải pháp đổi mới công tác tiếp dân và duy trì chế độ khảo sát sự hài lòng của khách hàng khi tham gia giao dịch hành chính.

* **Giao Phòng Tư pháp:** Tham mưu Ủy ban nhân dân huyện ban hành quyết định kiện toàn, nâng cao hiệu quả hoạt động Tổ Thi hành các quyết định hành chính. Xây dựng và triển khai kế hoạch tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật năm 2011.

Tham mưu Ủy ban nhân dân huyện ban hành Chỉ thị về công tác soạn thảo, ban hành và kiểm tra xử lý các văn bản thuộc bí mật Nhà nước.

*** Thanh tra huyện (Thường trực Ban Chỉ đạo Phòng, chống tham nhũng huyện):** Tiếp tục thực hiện kế hoạch Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng đến năm 2020. Tham mưu triển khai đồng bộ nhiều giải pháp phòng, chống tham nhũng, tập trung giải pháp phòng ngừa. Tham mưu Ủy ban nhân dân huyện kế hoạch thanh tra việc thực hiện các quy định về cán bộ, công chức ở những bộ phận trực tiếp giải quyết yêu cầu của công dân.

Tăng cường kiểm tra, đôn đốc các tổ chức, cá nhân nghiêm túc thực hiện các kết luận Thanh tra, kiểm tra đã có chỉ đạo xử lý, kiến nghị xử lý các tổ chức, cá nhân không chấp hành hoặc chấp hành chưa nghiêm nhằm tăng cường thực thi các kết luận kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra.

*** Ban Chỉ huy Quân sự huyện:** Phối hợp với các ngành chức năng, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn tổ chức thực hiện nghiêm túc Nghị quyết Trung ương 8, khóa IX về Chiến lược bảo vệ tổ quốc trong tình hình mới. Tăng cường xây dựng khu vực phòng thủ, thế trận quốc phòng toàn dân và an ninh nhân dân vững mạnh. Tiếp tục giữ vững ổn định chính trị, kết hợp chặt chẽ nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội với củng cố quốc phòng an ninh. Hoàn thành chỉ tiêu tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ năm 2011. Tập trung xây dựng lực lượng vũ trang, lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên vững mạnh về mọi mặt. Chủ động phát hiện, kiên quyết đấu tranh ngăn chặn làm thất bại mọi âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch.

*** Ban Chỉ huy Công an huyện:** Xây dựng và triển khai kế hoạch bảo vệ tuyệt đối an toàn các ngày lễ lớn, bầu cử Đại biểu Quốc hội, bầu cử Đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp. Tăng cường công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội. Xây dựng mạng lưới an ninh cơ sở vững chắc; Phát động sâu rộng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, phòng, chống tội phạm.

- Phối hợp với Phòng Văn hóa Thông tin, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội đẩy mạnh công tác chuyển hóa địa bàn, xây dựng xã, thị trấn trong sạch, vững mạnh, không có tệ nạn xã hội gắn với cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”. Thực hiện có hiệu quả chương trình Quốc gia về phòng, chống tội phạm. Tổ chức các đợt tấn công trấn áp các loại tội phạm.

*** Giao Phòng Công Thương chủ trì:**

- Phối hợp với Ban An toàn giao thông, Công an huyện tập trung thực hiện các giải pháp đẩy lùi và kéo giảm tai nạn giao thông trên cả 03 mặt số vụ, số người chết

và số người bị thương. Kịp thời tháo dỡ rào chắn sau khi thi công các công trình để tạo thông thoáng, đảm bảo an toàn giao thông. Tăng cường tuyên truyền ý thức tự giác chấp hành Luật Giao thông trong nhân dân.

- Phối hợp với Phòng Tài chính - Kế hoạch, Công an huyện tiến hành khảo sát, xác định địa điểm đầu tư thiết lập các trạm phục vụ cho lực lượng tuần tra, kiểm soát đảm bảo trật tự an toàn giao thông trên tuyến đường Rừng Sác.

- Giao cho Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn phối hợp với Trạm quản lý đường sông số 5 - Khu đường sông thành phố thường xuyên thông báo cảnh báo các phương tiện thủy khi lưu thông qua các vị trí sạt lở bờ sông, khu vực sông, kênh rạch có nước chảy siết để phòng tránh, hạn chế những tai nạn đáng tiếc có thể xảy ra. Riêng Ủy ban nhân dân xã Bình Khánh có trách nhiệm chỉ đạo phối hợp với Thanh tra Xây dựng huyện, Ban Quản lý bến phà Bình Khánh, Công an huyện đẩy mạnh kiểm tra, tăng cường quản lý giữ gìn đảm bảo trật tự an toàn giao thông ở khu vực chợ tự phát trên đường Trần Quang Đạo và ở khu vực bến phà Bình Khánh.

- Phối hợp với Công an huyện, phòng cảnh sát phòng cháy, chữa cháy tăng cường kiểm tra an toàn phòng cháy, chữa cháy ở các cơ sở sản xuất kinh doanh, khu dân cư trên địa bàn và rừng phòng hộ. Kiên quyết xử lý, đề xuất xử lý các trường hợp vi phạm an toàn phòng cháy, chữa cháy theo quy định tại Nghị định số 123/NĐ-CP của Chính phủ. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền giáo dục kiến thức về phòng cháy chữa cháy, phát động phong trào toàn dân tham gia phòng cháy, chữa cháy.

* **Hội Liên hiệp phụ nữ:** Phối hợp với các ngành liên quan tiếp tục triển khai thực hiện bình đẳng giới trong mọi lĩnh vực. Đẩy mạnh các hoạt động hỗ trợ phụ nữ phát triển kinh tế, tạo việc làm, tăng thu nhập, vươn lên thoát nghèo, làm giàu chính đáng; Tạo điều kiện cho chủ hộ nghèo là phụ nữ tiếp cận đầy đủ và bình đẳng các dịch vụ xã hội cơ bản, chăm sóc, phòng, chống suy dinh dưỡng trẻ em và bảo vệ sức khỏe bà mẹ; thực hiện phong trào nuôi dạy con tốt, xây dựng gia đình hạnh phúc.

* **Huyện đoàn:** Phối hợp với các đơn vị tiếp tục quán triệt và thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 7 (khóa X) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thanh niên trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Đẩy mạnh thực hiện phong trào “5 xung kích phát triển kinh tế xã hội và bảo vệ Tổ quốc” và phong trào “4 đồng hành cùng thanh niên mưu sinh lập nghiệp”. Khuyến khích thanh niên tiếp tục duy trì phát triển phong trào thanh niên tình nguyện và hỗ trợ thanh niên đầu tư thực hiện có hiệu quả các mô hình sản xuất, đẩy mạnh đào tạo nghề, giới thiệu việc làm cho thanh niên.

6. Tổ chức thực hiện:

6.1. Trên cơ sở Quyết định ban hành Kế hoạch chỉ đạo, điều hành phát triển kinh tế - xã hội năm 2011 của Ủy ban nhân dân huyện, các cơ quan ban ngành, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn, các đơn vị, doanh nghiệp thuộc huyện xây dựng kế hoạch hành động của ngành, đơn vị, trong đó quy định cụ thể mục tiêu, nhiệm vụ, thời gian, phân công thực hiện, theo dõi. Hàng quý kiểm điểm, đánh giá tình hình và báo cáo theo quy định. Giao Văn phòng Ủy ban nhân dân huyện bố trí lịch để Thường trực Ủy ban nhân dân huyện họp thông qua kế hoạch, chương trình hoạt động năm 2011 của các ngành, doanh nghiệp, cơ quan, đơn vị sự nghiệp chậm nhất trong tháng 02 năm 2011.

6.2. Thường trực Ủy ban nhân dân huyện phân công Chủ tịch, các Phó Chủ tịch và các Ủy viên Ủy ban nhân dân huyện tổ chức theo dõi, đánh giá và định kỳ hàng tháng có báo cáo kết quả triển khai thực hiện trước Ủy ban nhân dân huyện.

6.3. Thủ trưởng các cơ quan đơn vị và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn có trách nhiệm phân công nhiệm vụ lãnh đạo, cán bộ, công chức, viên chức triển khai thực hiện hoàn thành tốt kế hoạch và các nội dung kết luận chỉ đạo của Thường trực Ủy ban nhân dân huyện tại các cuộc họp duyệt chương trình công tác năm 2011. Hàng tháng, có báo cáo kết quả triển khai thực hiện cho Thường trực Ủy ban nhân dân huyện để kịp thời chỉ đạo giải quyết.

6.4. Hàng quý, Thường trực Ủy ban nhân dân huyện có cơ chế thông tin, phối hợp cùng Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể huyện trong việc thực hiện kế hoạch chỉ đạo, điều hành phát triển kinh tế - xã hội huyện. Đồng thời đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể huyện có kế hoạch phối hợp cùng các ngành chức năng thuộc huyện trong việc triển khai thực hiện các giải pháp phát triển kinh tế - xã hội, an ninh quốc phòng năm 2011.

6.5. Định kỳ hàng quý, Thường trực Ủy ban nhân dân huyện tổ chức làm việc với Thủ trưởng các phòng, ban, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn để kiểm tra việc triển khai thực hiện kế hoạch nhằm đảm bảo đúng tiến độ và nội dung được phân công.

6.6. Phòng Nội vụ hướng dẫn thang điểm thi đua và chế độ khen thưởng năm 2011 tương ứng với các nhiệm vụ kinh tế - xã hội, dự toán thu chi ngân sách và quốc phòng, an ninh.

6.7. Trước ngày 10 tháng 11 năm 2011, các cơ quan, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn, các đơn vị, doanh nghiệp thuộc huyện tổ chức sơ kết, tổng kết,

kiểm điểm tình hình thực hiện kế hoạch của cơ quan, đơn vị báo cáo Thường trực Ủy ban nhân dân huyện và đồng gửi Phòng Tài chính - Kế hoạch, Văn phòng Ủy ban nhân dân huyện để tổng hợp kết quả thực hiện Quyết định cũng như các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2011, đánh giá mức độ hoàn thành của từng cơ quan, đơn vị, báo cáo Ủy ban nhân dân huyện theo quy định trước ngày 15 tháng 11 năm 2011.

Trên đây là Kế hoạch chỉ đạo, điều hành phát triển kinh tế - xã hội, an ninh quốc phòng năm 2011 của Ủy ban nhân dân huyện Cần Giờ.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Huỳnh Cách Mạng

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN CẦN GIỜ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**PHÂN CÔNG CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ
THỰC HIỆN NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CÔNG TÁC NĂM 2011**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 03/2011/QĐ-UBND
ngày 18 tháng 01 năm 2011 của Ủy ban nhân dân huyện Cần Giờ)*

S T T	Nội dung công việc trọng tâm	Phân công cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Chỉ đạo, điều hành	Thời gian thực hiện, hoàn thành
I. TẬP TRUNG THỨC ĐẨY CHUYỂN DỊCH CƠ CẤU KINH TẾ, NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG HIỆU QUẢ PHÁT TRIỂN SẢN XUẤT KINH DOANH DỊCH VỤ:					
1	Tham mưu Ủy ban nhân dân huyện ban hành Chương trình thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu kinh tế giai đoạn 2011 - 2015.	Phòng TC-KH	Phòng CT, Phòng TN-MT, Phòng NN-PTNT, Phòng LĐTBOXH	Chủ tịch, Phó Chủ tịch Lê Văn Thơm	Quý I
2	Tham mưu Ủy ban nhân dân huyện kiến nghị trung ương, thành phố tiếp tục thực hiện chính sách hỗ trợ lãi vay (Chương trình 105) và hỗ trợ bảo hiểm thân tàu, bảo hiểm tai nạn thuyền viên cho ngư dân (theo Quyết 289/QĐ-TTg) cho nông, ngư dân.	Phòng NN-PTNT	UBND các xã, thị trấn	Phó Chủ tịch UBND huyện Lê Văn Thơm	Quý I
3	Tăng cường công tác tuyên truyền, tập huấn kỹ thuật, ứng dụng khoa học, công nghệ sinh học, phát triển các mô hình nuôi.	Phòng NN-PTNT	Trạm Khuyến nông, Hội Nông dân, UBND các xã	Phó Chủ tịch UBND huyện Lê Văn Thơm	Quý I

4	Tổng kết vụ mùa năm 2010	Phòng NN-PTNT	UBND các xã phía bắc	Phó Chủ tịch UBND huyện Lê Văn Thơm	Quý I
5	Hội nghị tổng kết sản xuất năm 2010.	UBND các xã, thị trấn	Hội Nông dân huyện, Phòng NN-PTNT, Thống kê, TC-KH, TN-MT, Công Thương, Trạm Khuyến nông, Trạm Kiểm dịch, Trạm BVNLTS, các tổ chức tín dụng, BCĐ XĐGN-VL huyện	Phó Chủ tịch UBND huyện Lê Văn Thơm	Quý I
6	Tổ chức tổng kết đánh giá hiệu quả mô hình nuôi chim yến thí điểm và đề xuất xây dựng quy hoạch làng nuôi yến ở xã Tam Thôn Hiệp.	Phòng NN PTNT	Hội Nông dân huyện, TC-KH, TN-MT, Công Thương, UBND xã TTH	Phó Chủ tịch UBND huyện Lê Văn Thơm	Quý I, II
7	Tổ chức các gian hàng quảng bá sản phẩm và triển khai các đợt bán hàng khuyến mãi kích thích tiêu dùng trong các dịp Tết, lễ hội trong năm 2011.	Phòng Công Thương	Trung tâm Xúc tiến Thương mại và Đầu tư, UBND các xã, thị trấn	Phó Chủ tịch UBND huyện Lê Văn Thơm	Quý I, II, III
8	Tập trung triển khai các dự án đầu tư xây dựng hạ tầng giao thông nội đồng vùng thủy sản chuyên canh.	Phòng NN-PTNT	Ban QLĐT-XDCT, UBND các xã	Phó Chủ tịch UBND huyện Lê Văn Thơm	Quý II
9	Nghiên cứu đề xuất chính sách hỗ trợ ngư dân đầu tư nâng cấp, hoán cải ngư cụ, phương tiện đánh bắt.	Phòng NN-PTNT	UBND thị trấn Cần Thạnh, xã LH	Phó Chủ tịch UBND huyện Lê Văn Thơm	Quý II

10	Tham mưu kiến nghị Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đầu tư thiết lập hệ thống quan trắc, cảnh báo môi trường, biến đổi khí hậu, thời tiết trên địa bàn và đẩy nhanh tiến độ thực hiện công tác bồi thường giải tỏa, triển khai hoàn chỉnh dự án xây dựng Trung tâm thủy sản tại xã Bình Khánh.	Phòng NN-PTNT	UBND các xã, thị trấn, Ban Bồi thường giải phóng mặt bằng	Phó Chủ tịch UBND huyện Lê Văn Thơm	Quý II
11	Triển khai xây dựng mô hình trồng xoài theo tiêu chuẩn VIỆT-GAP.	Phòng NN PTNT	Hội Nông dân huyện, UBND xã LH	Phó Chủ tịch UBND huyện Lê Văn Thơm	Quý II
12	Tổ chức triển khai tập huấn chuyển giao mô hình kết tinh muối trên ruộng trái bạt cho 200 hộ (khoảng 200ha).	Phòng NN PTNT	Chi cục Phát triển nông thôn, UBND xã Lý Nhơn, Thạnh An	Phó Chủ tịch UBND huyện Lê Văn Thơm	Quý II
13	Tham mưu, đề xuất cơ chế, chính sách nhằm khuyến khích các thành phần kinh tế tham gia đầu tư phát triển các điểm kinh doanh thương mại, dịch vụ du lịch.	Phòng Công Thương	UBND các xã, thị trấn	Phó Chủ tịch UBND huyện Lê Văn Thơm	Quý II
14	Tham mưu kiến nghị các sở ngành thành phố để hỗ trợ công tác xúc tiến thương mại sản phẩm muối, kịp thời báo cáo đề xuất thành phố có chính sách hỗ trợ để tiêu thụ lượng muối sản xuất của diêm dân trong điều kiện thị trường muối bất ổn.	Phòng NN PTNT	Sở NN-PTNN, Sở CT, Trung tâm Xúc tiến Thương mại và Đầu tư thành phố	Phó Chủ tịch UBND huyện Lê Văn Thơm	Quý II
15	Nghiên cứu đề xuất các giải pháp hỗ trợ vốn, tạo điều kiện cho các cơ sở gia công đan giỏ, may mặc, làm bánh ở các xã hoạt động, mở rộng quy mô sản xuất để giải quyết việc làm cho lao động địa phương.	Phòng Công Thương	UBND các xã, thị trấn	Phó Chủ tịch UBND huyện Lê Văn Thơm	Quý II

16	Tham mưu kiến nghị Sở Giao thông vận tải, Trung tâm vận tải hành khách công cộng thành phố mở tuyến xe buýt An Thới Đông - Tam Thôn Hiệp và tuyến Lý Nhơn, Rừng Sác để phục vụ nhu cầu đi lại của nhân dân trên địa bàn các xã. Điều chỉnh lộ trình tuyến xe buýt Đồng Hòa - Cần Thạnh.	Phòng Công Thương	UBND các xã ATĐ, TTH	Phó Chủ tịch UBND huyện Đoàn Văn Sơn	Quý II,III
17	Nghiên cứu, tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân huyện ban hành chủ trương, chính sách tạo nguồn thu ngân sách Nhà nước.	Phòng TC-KH		Chủ tịch UBND huyện, Phó Chủ tịch Đoàn Văn Sơn	Quý II
18	Tăng cường kiểm tra, đẩy nhanh tiến độ thực hiện các công trình phòng, chống lụt, bão kết hợp giao thông nông thôn, công trình thủy lợi và các công trình phục vụ phát triển nghề muối.	Phòng NN-PTNT	Ban QLĐTXD-CT, Phòng CT, Phòng TCKH, UBND các xã	Phó Chủ tịch UBND huyện Lê Văn Thơm	Quý II, Quý III
19	Hoàn chỉnh thủ tục pháp lý các cầu đò, bến bãi (bến Lý Thái Bửu xã Lý Nhơn), nâng cao chất lượng hoạt động các phương tiện phương tiện vận tải hành khách tuyến Bình Khánh - Cần Thạnh và các tuyến đò khách đối lưu với các huyện giáp ranh.	Phòng Công Thương	UBND các xã, thị trấn	Phó Chủ tịch UBND huyện Đoàn Văn Sơn	Quý II, III
20	Đẩy mạnh công tác xúc tiến, quảng bá du lịch. Lập, hoàn chỉnh quy hoạch phát triển hệ thống mạng lưới trạm dừng chân, các tuyến, điểm tham quan du lịch sinh thái nghỉ dưỡng trong Rừng phòng hộ.	BQL khu du lịch 30/4, BQL rừng phòng hộ,	Phòng VH TT, Phòng Công Thương	Phó Chủ tịch UBND huyện Lê Văn Thơm	Quý II, III

21	Đề xuất giải pháp huy động nguồn vốn ngành để đầu tư phát triển hệ thống lưới điện, bưu chính viễn thông và có kế hoạch đảm bảo cung cấp điện phục vụ sản xuất và sinh hoạt, nâng thời gian phát điện tại xã Thạnh An.	Phòng Công Thương	Chi nhánh điện thoại Đông, Công ty Điện lực Duyên Hải	Phó Chủ tịch UBND huyện Đoàn Văn Sơn	Quý III
22	Xây dựng chính sách khuyến khích đào tạo, phát triển nguồn nhân lực phục vụ cho ngành dịch vụ du lịch.	Phòng Nội vụ	Ban Quản lý rừng phòng hộ, Phòng Văn hóa Thông tin	Chủ tịch UBND huyện	Quý III
23	Xây dựng và triển khai Đề án đầu tư xây dựng khu chế biến thủy sản tập trung tại thị trấn Cần Thạnh.	Phòng NN PTNT	Phòng TC-KH, TN-MT, Phòng CT, UBND TTCT, xã LH	Phó Chủ tịch UBND huyện Lê Văn Thơm	Quý III, IV
24	Tăng cường kiểm tra công tác phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm; công tác phòng, chống thiên tai, lụt, bão, cứu hộ, cứu nạn; kiểm tra bảo vệ nguồn lợi thủy sản.	Phòng NN PTNT	Trạm BVNLTS, UBND các xã, thị trấn	Phó Chủ tịch UBND huyện Lê Văn Thơm	Cả năm
25	Tăng cường công tác kiểm tra bảo vệ rừng, phòng, chống cháy rừng.	BQLRPH, Hạt Kiểm lâm	UBND các xã ATĐ, LH, TA	Phó Chủ tịch UBND huyện Lê Văn Thơm	Cả năm
26	Tiếp tục triển khai nhân rộng các mô hình thực hiện thí điểm đạt hiệu quả và thử nghiệm các mô hình, đổi tượng nuôi mới để đa dạng hóa cây, con theo chủ trương của thành phố, huyện.	Phòng NN PTNT,	UBND các xã, thị trấn, Trạm Khuyến nông	Phó Chủ tịch UBND huyện Lê Văn Thơm	Cả năm
27	Tăng cường vận động nông dân thành lập các Tổ Hợp tác để hỗ trợ nhau trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông	Phòng NN-PTNT	UBND các xã, thị trấn, Hội Nông dân huyện	Phó Chủ tịch UBND huyện Lê Văn Thơm	Cả năm

	<p>ngiệp. Khai thác thông tin thị trường nông sản để cung cấp giúp nông dân tìm kiếm thị trường tiêu thụ ổn định, góp phần nâng cao hiệu quả sản xuất.</p>				
28	<p>Triển khai thực hiện tốt Chương trình bình ổn giá trong năm 2011 và bố trí các điểm bán hàng bình ổn giá tại các chợ, các khu dân cư. Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”.</p>	<p>Phòng Công Thương</p>	<p>Sở Công Thương, UBND các xã, thị trấn</p>	<p>Phó Chủ tịch UBND huyện Lê Văn Thơm</p>	<p>Cả năm</p>
29	<p>Tăng cường công tác kiểm tra, quản lý giá; Theo dõi diễn biến tình hình giá cả thị trường, kịp thời báo cáo, đề xuất các biện pháp quản lý, để tránh tình trạng đầu tư, nâng giá, không niêm yết giá, kiên quyết xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm pháp lệnh về quản lý giá.</p>	<p>Phòng TC-KH</p>	<p>Phòng Công Thương, UBND các xã, thị trấn</p>	<p>Phó Chủ tịch UBND huyện Lê Văn Thơm</p>	<p>Cả năm</p>
30	<p>Tăng cường kiểm tra việc sử dụng ngân sách, thực hiện nghiêm túc chế độ công khai dự toán, quyết toán và tăng cường thanh tra, kiểm tra về quản lý, sử dụng ngân sách, mua sắm và sử dụng tài sản công tại các đơn vị, các xã, thị trấn.</p>	<p>Phòng TC-KH</p>	<p>Các cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách</p>	<p>Chủ tịch UBND huyện</p>	<p>Cả năm</p>
31	<p>Tập trung kêu gọi các thành phần kinh tế tham gia đầu tư xây dựng các chợ trung tâm các xã Bình Khánh, Cần Thạnh, Long Hòa (Long Thạnh) để đáp ứng nhu cầu lưu thông hàng hóa và phát triển kinh tế địa phương.</p>	<p>Tổ xúc tiến đầu tư</p>	<p>UBND các xã Bình Khánh, Long Hòa, thị trấn Cần Thạnh</p>	<p>Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND huyện Đoàn Văn Sơn</p>	<p>Cả năm</p>

32	Tăng cường kiểm tra, kiểm soát thị trường, kịp thời xử lý, đề xuất xử lý các hành vi đầu cơ, găm hàng, nâng giá, gian lận thương mại, kinh doanh hàng giả, hàng kém chất lượng.	Đội Quản lý thị trường	Công an huyện, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn	Phó Chủ tịch UBND huyện Lê Văn Thơm	Cả năm
33	Nghiên cứu đề xuất cơ chế, chính sách khuyến khích, hỗ trợ các hoạt động nghiên cứu khoa học về rừng ngập mặn phục vụ phát triển du lịch. Đẩy mạnh tiến độ thực hiện dự án xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật phục vụ quản lý, phát triển rừng giai đoạn đến năm 2012.	Ban Quản lý rừng phòng hộ	Phòng Công Thương, Phòng NN-PTNN	Phó Chủ tịch UBND huyện Lê Văn Thơm	Cả năm
34	Đẩy mạnh công tác Truyền thông, giáo dục ý thức cộng đồng về bảo vệ phát triển rừng, quảng bá giới thiệu hình ảnh tài nguyên rừng.	Ban Quản lý rừng phòng hộ	TTVH, Đài Truyền thanh	Phó Chủ tịch UBND huyện Lê Văn Thơm	Cả năm
35	Tăng cường công tác kiểm tra, quản lý nguồn thu, ngăn chặn gian lận và thất thu thuế; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, tạo ý thức cho người dân thực hiện nghĩa vụ thuế. Áp dụng nhiều biện pháp đôn đốc thu nợ thuế và có giải pháp quản lý, khai thác nguồn thu.	Chi cục Thuế	UBND các xã, thị trấn	Phó Chủ tịch UBND huyện Đoàn Văn Sơn	Cả năm

II. TẬP TRUNG ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN CƠ SỞ HẠ TẦNG, NÂNG CAO HIỆU QUẢ QUẢN LÝ ĐÔ THỊ, MÔI TRƯỜNG:

1	Phối hợp với Viện Nghiên cứu phát triển hoàn chỉnh Đề án Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội huyện đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2025 trình Ban Chấp hành Đảng bộ huyện.	Phòng Tài chính - Kế hoạch	Các Phòng ban chuyên môn	Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND huyện	Quý I
---	--	----------------------------	--------------------------	---------------------------------------	-------

2	Đẩy nhanh giải ngân kịp thời kinh phí bù lãi suất cho nông dân theo Chương trình 105 của thành phố.	Phòng Tài chính - kế hoạch	Ngân hàng NN-PTNN, Phòng NN-PTNN	Phó Chủ tịch UBND huyện Lê Văn Thơm	Quý I, II
3	Phối hợp với Sở Quy hoạch - Kiến trúc để sớm thẩm định trình thành phố phê duyệt Đồ án Quy hoạch chung xây dựng huyện đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2025 và các quy hoạch chi tiết khu dân cư, phát triển đô thị trên địa bàn.	Phòng Công Thương	Các Phòng ban chuyên môn	Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND huyện	Quý I, II
4	Tập trung giải quyết các thủ tục cho thuê đất ở khu thuần dưỡng giống Rạch Lá, tạo điều kiện cho các nhà đầu tư triển khai dự án đầu tư sản xuất giống phục vụ nhu cầu phát triển sản xuất ở huyện.	Phòng TN-MT	Phòng NN-PTNN, UBND xã Bình Khánh	Phó Chủ tịch UBND huyện Đoàn Văn Sơn	Quý I, II
5	Phối hợp thực hiện nội dung chỉ đạo của thành phố về Đề án các khu dân cư phục vụ di dời dân ở các xã, thị trấn.	Phòng Tài chính - Kế hoạch	Phòng Tài nguyên - Môi trường, Phòng Công Thương, Công ty TNHH MTV Dịch vụ công ích	Phó Chủ tịch UBND huyện Đoàn Văn Sơn	Quý II,III
6	Tham mưu Ủy ban nhân dân huyện giải pháp đổi mới nâng cao hiệu quả công tác quy hoạch, quản lý quy hoạch và xây dựng.	Phòng Công Thương	Phòng TN-MT, Thanh tra Xây dựng	Phó Chủ tịch UBND huyện Đoàn Văn Sơn	Quý II
7	Triển khai thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia ứng phó với biến đổi khí hậu.	Phòng TN-MT	Sở TN-MT, UBND các xã, thị trấn	Phó Chủ tịch UBND huyện Đoàn Văn Sơn	Quý II
8	Tham mưu Ủy ban nhân dân huyện phương án tổ chức bán đấu giá khu đất 16ha xã Long Hòa khi có quy hoạch chi tiết 1/2000.	Phòng Tài chính - Kế hoạch	Phòng TN-MT, Phòng CT, UBND các xã LH.	Phó Chủ tịch UBND huyện Đoàn Văn Sơn	Quý II, III

9	<p>Nghiên cứu tham mưu Ủy ban nhân dân huyện giải pháp hỗ trợ các nhà đầu tư triển khai đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án đầu tư.</p> <p>Tập trung kêu gọi đầu tư xây dựng nhà ở xã hội, nhà ở cho người có thu nhập thấp. Huy động nguồn lực xã hội tham gia đầu tư khai thác quỹ đất, phát triển các khu dân cư, xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật.</p>	Tổ Xúc tiến đầu tư (Phòng TC-KH)	Phòng TN-MT, Phòng CT	Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND huyện Đoàn Văn Sơn	Quý II, III
10	<p>Thường xuyên rà soát, đề xuất đình hoãn, giãn tiến độ các công trình sử dụng nguồn vốn ngân sách thành phố phân cấp chưa thật sự cần thiết và điều chuyển vốn đầu tư từ công trình thi công chậm tiến độ sang các công trình thi công nhanh, có khối lượng, có khả năng hoàn thành trong năm.</p>	Phòng Tài chính - Kế hoạch	Ban QLĐT XD-CT, Các đơn vị chủ đầu tư	Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND huyện	Quý II, III, IV
11	<p>Hoàn chỉnh Quy hoạch vùng nuôi tôm thẻ chân trắng, quy hoạch làng nghề nuôi chim yến thông qua sở, ngành thành phố thẩm định, phê duyệt và đẩy nhanh tiến độ lập, hoàn chỉnh quy hoạch Trung tâm sản xuất giống thủy sản nước mặn, nước lợ chất lượng cao ở khu vực Hào Võ (khoảng 80ha).</p>	Phòng NN-PTNN	Chi cục QLCT và BLNLTS-Sở NN-PTN, BQL Khu Nông nghiệp kỹ thuật công nghệ cao	Phó Chủ tịch UBND huyện Lê Văn Thơm	Quý II, III, IV
12	<p>Khảo sát tham mưu Ủy ban nhân dân huyện kế hoạch định hướng phát triển hạ tầng kỹ thuật (bến bãi...) theo Quyết định số 101/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về</p>	Phòng Công Thương	UBND các xã, thị trấn	Phó Chủ tịch UBND huyện Đoàn Văn Sơn	Quý III

	quy hoạch phát triển giao thông vận tải tại thành phố Hồ Chí Minh năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2025.				
13	Đôn đốc đơn vị tư vấn lập, hoàn chỉnh điều chỉnh quy hoạch vùng nuôi thủy sản đến năm 2010 và định hướng đến năm 2020, điều chỉnh quy hoạch thủy lợi nuôi trồng thủy sản 04 xã phía bắc, quy hoạch vùng nuôi thủy sản lồng bè, quy hoạch vùng cây ăn quả lâu năm, quy hoạch vùng nuôi nhuyễn thể và quy hoạch Trung tâm sản xuất thủy sản nước mặn, lợ tại Hào Võ xã Long Hòa thông qua Ủy ban nhân dân huyện trình sở, ngành chức năng thành phố thẩm định phê duyệt.	Phòng NN-PTNN	Ủy ban nhân dân các xã, Phòng TN-MT, Phòng TC-KH, Phòng CT	Phó Chủ tịch UBND huyện Lê Văn Thơm	Quý III
14	Xây dựng và triển khai kế hoạch kiểm tra tình hình sử dụng đất của các tổ chức, doanh nghiệp được giao, cho thuê đất, báo cáo đề xuất thu hồi đối với các dự án không thực hiện đúng tiến độ theo quy định và xử lý các trường hợp vi phạm sử dụng đất không đúng mục đích.	Phòng TN-MT	Thanh tra Xây dựng, UBND các xã, thị trấn	Phó Chủ tịch UBND huyện Đoàn Văn Sơn	Quý III
15	Tiếp tục tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra tình hình quản lý, sử dụng vốn đầu tư từ nguồn vốn ngân sách thành phố phân cấp, kịp thời phát hiện, ngăn ngừa, xử lý vi phạm. Đề xuất kiến nghị giải quyết những vướng mắc, khó khăn nhằm đẩy nhanh tiến độ thực hiện, giải ngân vốn, nâng cao hiệu quả đầu tư.	Phòng Tài chính - Kế hoạch	Các đơn vị chủ đầu tư	Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND huyện	Quý III, IV

16	Tăng cường đôn đốc các đơn vị chủ đầu tư đẩy nhanh tiến độ lập, hoàn chỉnh các đồ án quy hoạch chi tiết (1/2000) các khu dân cư và các quy hoạch hạ tầng các khu dân cư mới và tham mưu Ủy ban nhân dân huyện trình sở, ngành chức năng có ý kiến trước khi phê duyệt.	Phòng Công Thương	Ban QLĐTXDCT, BCD xây dựng nông thôn mới các xã	Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND huyện	Quý III, IV
17	Tập trung hoàn chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất của huyện, xã thị trấn giai đoạn 2010 - 2015 thông qua Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố thẩm định trình Ủy ban nhân dân thành phố, huyện phê duyệt theo quy định.	Phòng TN-MT	UBND các xã, thị trấn	Phó Chủ tịch UBND huyện Đoàn Văn Sơn	Quý III, IV
18	Tổ chức triển khai thực hiện tốt kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản (nguồn vốn ngân sách) năm 2011, tham mưu đề xuất thành phố ưu tiên bố trí vốn tập trung, đảm bảo đáp ứng nhu cầu đầu tư của huyện để tập trung thực hiện hoàn thành các công trình, dự án trọng điểm có khả năng hoàn thành trong năm 2011 và các công trình trọng điểm cấp bách, bức xúc trên địa bàn.	Phòng Tài chính - Kế hoạch	Ban Quản lý đầu tư xây dựng công trình	Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND huyện	Cả năm
19	Xây dựng và triển khai kế hoạch kiểm tra việc chấp hành các quy định về đầu tư xây dựng đối với các chủ đầu tư, nhà thầu thi công các dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn và các công trình xây dựng nhà ở riêng lẻ, kịp thời phát hiện xử lý các trường hợp vi phạm theo quy định.	Thanh tra Xây dựng	UBND các xã, thị trấn	Phó Chủ tịch UBND huyện Đoàn Văn Sơn	Cả năm

20	Đẩy mạnh công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và quyền sử dụng nhà ở và tài sản gắn liền với đất; Tăng cường công tác quản lý, sử dụng đất đai.	Phòng TN-MT	Văn phòng ĐKQSDĐ, UBND các xã, thị trấn	Phó Chủ tịch UBND huyện Đoàn Văn Sơn	Cả năm
21	Tăng cường kiểm tra tình hình thực hiện đánh giá tác động môi trường, cam kết bảo vệ môi trường. Kiểm soát chặt chẽ các hoạt động khai thác, kinh doanh khoáng sản, triển khai quy định vùng cấm, vùng hạn chế khai thác khoáng sản.	Phòng TN-MT	UBND các xã, thị trấn	Phó Chủ tịch UBND huyện Đoàn Văn Sơn	Cả năm

III. THỰC HIỆN CÓ HIỆU QUẢ CHƯƠNG TRÌNH XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI:

1	Tăng cường tập huấn kỹ thuật nuôi thủy sản, ứng dụng kỹ thuật triển khai nhiều mô hình nuôi thí điểm theo tiêu chuẩn GAP để nâng cao chất lượng sản phẩm tiêu thụ.	Ban Quản lý chương trình xây dựng nông thôn mới xã LN	Phòng NN-PTNT	Phó Chủ tịch UBND huyện Lê Văn Thơm	Quý I, II
2	Hoàn tất thủ tục đầu tư và triển khai thực hiện hoàn thành 07 công trình thủy lợi thuộc xã nông thôn mới Lý Nhơn. Tổ chức khảo sát lập danh mục đầu tư hệ thống thủy lợi, kè sông ở các khu vực xung yếu, phòng tránh giảm nhẹ thiên tai, giảm thiểu tác hại của biến đổi khí hậu.	Ban Quản lý Chương trình xây dựng nông thôn mới các LN	Phòng TC-KH, Phòng TN-MT, Phòng NN-PTNT, Phòng CT, BQLĐXDCT	Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND huyện	Quý II, III, IV
3	Tập trung lập, hoàn chỉnh các quy hoạch xây dựng xã nông thôn mới.	Ban Quản lý chương trình xây dựng nông thôn mới các xã	Phòng TC-KH, Phòng TN-MT, Phòng NN-PTNT, Phòng CT, Phòng Thống kê, BQLĐXDCT	Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND huyện	Quý III, IV

4	Đẩy mạnh xã hội hóa nguồn lực để đầu tư đồng bộ các công trình hạ tầng phát triển giáo dục, y tế, văn hóa.	BQL CTNTM xã LN	Tổ Xúc Tiến Đầu tư	Phó Chủ tịch Thường trực UBND huyện	Cả năm
5	Tăng cường công tác kiểm tra bảo vệ môi trường, ngăn chặn và khắc phục tình trạng ô nhiễm môi trường ở các khu dân cư nội xã.	Ban Quản lý chương trình xây dựng nông thôn mới xã LN	Phòng TN-MT	Phó Chủ tịch UBND huyện Đoàn Văn Sơn	Cả năm
6	Tiếp tục thực hiện có hiệu quả công tác cải cách hành chính, tổ chức đánh giá kết quả thực hiện. Xây dựng kế hoạch đào tạo và nâng cao trình độ đội ngũ cán bộ, công chức đáp ứng yêu cầu xã nông thôn mới.	Ban Quản lý chương trình xây dựng nông thôn mới xã LN	Phòng Nội vụ	Phó Chủ tịch UBND huyện Đoàn Văn Sơn	Cả năm

IV. NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO, CHĂM SÓC SỨC KHỎE, ĐẨY MẠNH CHƯƠNG TRÌNH GIẢM NGHÈO, CHĂM LO PHÁT TRIỂN ĐỜI SỐNG NHÂN DÂN, ĐẢM BẢO AN SINH XÃ HỘI VÀ PHÚC LỢI XÃ HỘI

1	Tham mưu Ủy ban nhân dân huyện ban hành chương trình phát triển giáo dục và đào tạo đến năm 2020 và Đề án xây dựng trường đạt chuẩn Quốc gia.	Phòng Giáo dục - Đào tạo	Các ngành liên quan (Phòng TC-KH, Phòng TN-MT...)	Phó Chủ tịch Thường trực UBND huyện	Quý I
2	Xây dựng kế hoạch, chương trình phát triển văn hóa gắn với phát triển du lịch và các hoạt động kinh tế của huyện. Phát triển sâu rộng phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa khu dân cư”.	Phòng Văn hóa Thông tin	Ban Quản lý khu Du lịch 30/4, Ban QLRPH	Phó Chủ tịch Thường trực UBND huyện	Quý I
3	Xây dựng và triển khai Đề án đào tạo nghề cho lao động nông thôn theo Quyết định số 1956/QĐ-TTg ngày 27/11/2009 của Thủ tướng Chính phủ.	Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội	Phòng Nội vụ, Phòng TC-KH, UBND các xã, thị trấn	Phó Chủ tịch Thường trực UBND huyện	Quý I, II

4	Xây dựng và triển khai kế hoạch kiểm định chất lượng giáo dục theo yêu cầu từng ngành học, bậc học; Xây dựng mô hình nhà trường tiên tiến ở các cấp. Tiếp tục tăng cường nề nếp, kỷ cương, ngăn chặn có hiệu quả các hiện tượng bạo lực và tệ nạn xã hội thâm nhập nhà trường.	Phòng Giáo dục- Đào tạo	Các trường, Công an huyện	Phó Chủ tịch Thường trực UBND huyện	Quý I, II, IV
5	Xây dựng củng cố và phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý. Bồi dưỡng phẩm chất đạo đức và trình độ lý luận, chuyên môn nghiệp vụ để nâng cao tính đồng bộ và chuyên nghiệp của đội ngũ giáo viên nhằm thực hiện hiệu quả công cuộc đổi mới nhà trường theo yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa và xu thế hội nhập quốc tế.	Phòng Giáo dục - Đào tạo	Phòng Nội vụ	Phó Chủ tịch Thường trực UBND huyện	Quý II
6	Xây dựng kế hoạch đào tạo ngắn hạn, dài hạn cho nhân viên y tế chuyên khoa nhi để đảm bảo chuyên môn nghiệp vụ, nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh tại tuyến cơ sở. Huy động các nguồn lực để đầu tư xây dựng hệ thống quản lý và xử lý nước thải y tế.	Bệnh viện huyện và Trung tâm Y tế dự phòng	Phòng Nội vụ	Phó Chủ tịch Thường trực UBND huyện	Quý II, III
7	Khảo sát, đề xuất danh mục đầu tư nâng cấp, sửa chữa các Trạm y tế xã, thị trấn và đầu tư bổ sung trang thiết bị y tế hiện đại đảm bảo điều kiện phục vụ khám và điều trị bệnh tại Bệnh viện huyện và các Trạm y tế xã, thị trấn.	Bệnh viện huyện và Trung tâm Y tế dự phòng	Phòng TC- KH, Phòng Công Thương, Phòng TN- MT	Phó Chủ tịch Thường trực UBND huyện	Quý II, III, IV

8	Phối hợp với các ngành liên quan khảo sát đề xuất đầu tư sửa chữa, nâng cấp, bổ sung trang thiết bị trường học để đảm bảo đáp ứng nhu cầu dạy và học ở các trường.	Phòng Giáo dục-Đào tạo	Phòng TC-KH, Phòng CT, các Trường	Phó Chủ tịch Thường trực UBND huyện	Quý III
9	Xây dựng, đề xuất chế độ bổ sung chính sách y tế phù hợp với ngành để thu hút nguồn lực y, bác sĩ về công tác tại huyện.	Phòng Nội vụ	Phòng Y tế, Bệnh viện huyện và Trung tâm Y tế dự phòng	Phó Chủ tịch Thường trực UBND huyện	Quý III
10	Đẩy mạnh tuyên truyền, thực hiện tốt chính sách dân số, kế hoạch hóa gia đình. Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án kiểm soát dân số vùng biển (Đề án 52) và đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phòng, chống dịch bệnh.	Phòng Y tế	Trung tâm Y tế dự phòng, UBND các xã, thị trấn	Phó Chủ tịch Thường trực UBND huyện	Cả năm
11	Tăng cường quản lý chặt chẽ các hoạt động khám chữa bệnh, các cơ sở kinh doanh thuốc tư nhân và kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm tại các cơ sở sản xuất kinh doanh trên địa bàn.	Phòng Y tế	UBND các xã, thị trấn	Phó Chủ tịch Thường trực UBND huyện	Cả năm
12	Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức về chủ trương, đường lối, cơ chế, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Tuyên truyền giáo dục các giá trị đạo đức, lối sống lành mạnh trong gia đình.	Phòng Văn hóa Thông tin	Trung tâm Văn hóa, Đài Truyền thanh, UBND các xã, thị trấn	Phó Chủ tịch Thường trực UBND huyện	Cả năm
13	Tăng cường kiểm tra các cơ sở kinh doanh dịch vụ văn hóa, kịp thời tham mưu xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm quy định.	Phòng Văn hóa Thông tin	UBND các xã, thị trấn	Phó Chủ tịch Thường trực UBND huyện	Cả năm

14	Tăng cường đào tạo vận động viên, tập huấn nâng cao nghiệp vụ cho lực lượng chuyên môn, từng bước nâng cao thành tích thể dục thể thao của huyện. Phát triển mạnh mẽ thể dục thể thao quần chúng.	Phòng Văn hóa Thông tin	Trung tâm Thể dục Thể thao	Phó Chủ tịch Thường trực UBND huyện	Cả năm
15	Tập trung huy động nguồn lực đầu tư xây dựng các điểm vui chơi thể thao, tạo sân chơi cho các em thiếu nhi theo chủ trương xã hội hóa.	Phòng Văn hóa Thông tin	Tổ Xúc tiến đầu tư	Phó Chủ tịch Thường trực UBND huyện	Cả năm
16	Tổ chức nhiều loại hình thức dạy nghề nhằm đáp ứng nhu cầu thị trường sức lao động.	Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội	Trường, Trung tâm Dạy nghề trong thành phố, Trung tâm Dạy nghề	Phó Chủ tịch Thường trực UBND huyện	Cả năm
17	Tham mưu thực hiện đồng bộ các giải pháp chính sách tạo thêm việc làm mới, nhằm giảm tỷ lệ thất nghiệp trên địa bàn; tăng cường cho vay giải quyết việc làm. Tăng cường tổ chức, điều tra, thông tin, dự báo thị trường sức lao động, nâng cao năng lực quản lý nguồn lao động tại địa phương.	Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội	UBND các xã, thị trấn	Phó Chủ tịch Thường trực UBND huyện	Cả năm
18	Đẩy mạnh việc triển khai thực hiện Chương trình giảm hộ nghèo, tăng hộ khá. Thường xuyên rà soát cập nhật đầy đủ, kịp thời danh sách hộ nghèo để hỗ trợ đúng đối tượng.	Ban Chỉ đạo Xóa đói giảm nghèo huyện	Ban Chỉ đạo Xóa đói giảm các xã, thị trấn	Phó Chủ tịch Thường trực UBND huyện	Cả năm

19	Đẩy mạnh cho vay vốn từ các nguồn quỹ để hộ nghèo có điều kiện đầu tư, phát triển, mở rộng quy mô sản xuất. Xác định, định hướng cho các hộ nghèo đầu tư các mô hình sản xuất có hiệu quả để hộ nghèo có điều kiện thoát nghèo.	Ban Chỉ đạo Xóa đói giảm nghèo huyện	Ngân hàng CSXH và các đoàn thể, Hội Nông dân huyện, UBND các xã, thị trấn	Phó Chủ tịch Thường trực UBND huyện	Cả năm
20	Tiếp tục thực hiện các phong trào đền ơn đáp nghĩa để chăm lo cho diện chính sách và các đối tượng thuộc diện trợ cấp xã hội.	Phòng LĐTĐBXH	UB MTTQ và các đoàn thể, UBND các xã, thị trấn	Phó Chủ tịch Thường trực UBND huyện	Cả năm

V. ĐẨY NHANH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH, NÂNG CAO NĂNG LỰC, HIỆU QUẢ QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC, PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, ĐẢM BẢO QUỐC PHÒNG AN NINH:

1	Tham mưu Ủy ban nhân dân huyện kế hoạch đào tạo bồi dưỡng nghiệp vụ, chính trị cho các cán bộ, công chức, viên chức của huyện và quy định rõ chức năng, nhiệm vụ, trách nhiệm và thẩm quyền giải quyết công việc của từng cán bộ, công chức phù hợp với yêu cầu xây dựng bộ máy chính quyền huyện, xã, thị trấn.	Phòng Nội vụ	UBND các xã, thị trấn, các ngành liên quan	Chủ tịch UBND huyện	Quý I
2	Xây dựng và triển khai kế hoạch tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật năm 2011. Tham mưu Ủy ban nhân dân huyện ban hành Chỉ thị về công tác soạn thảo, ban hành và kiểm tra xử lý các văn bản thuộc bí mật Nhà nước.	Phòng Tư pháp	UBND các xã, thị trấn	Chủ tịch UBND huyện	Quý I
3	Tiến hành khảo sát, xác định địa điểm đầu tư thiết lập các trạm phục vụ cho lực lượng tuần tra, kiểm soát đảm bảo trật tự an toàn giao thông trên tuyến đường Rừng Sác.	Phòng Công Thương	Phòng Tài chính - Kế hoạch, Công an huyện	Phó Chủ tịch UBND huyện Đoàn Văn Sơn	Quý I, II

4	<p>Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, kiểm tra an toàn phòng cháy, chữa cháy ở các cơ sở sản xuất kinh doanh, khu dân cư trên địa bàn và rừng phòng hộ. Kiên quyết xử lý, đề xuất xử lý các trường hợp vi phạm an toàn phòng cháy, chữa cháy theo quy định.</p>	<p>Phòng Công Thương</p>	<p>Công an huyện, Phân đội phòng cháy, chữa cháy</p>	<p>Phó Chủ tịch UBND huyện Đoàn Văn Sơn</p>	<p>Quý I, III, IV</p>
5	<p>Triển khai vận hành “Phần mềm Quản lý văn bản và hồ sơ công việc và trang thông tin điện tử” tại các phòng, ban thuộc huyện. Tham mưu giải pháp đổi mới công tác tiếp dân và duy trì chế độ khảo sát sự hài lòng của khách hàng khi tham gia giao dịch hành chính.</p>	<p>Văn phòng Ủy ban nhân dân huyện</p>	<p>Các phòng, ban thuộc huyện</p>	<p>Phó Chủ tịch UBND huyện Đoàn Văn Sơn</p>	<p>Quý II</p>
6	<p>Tham mưu Ủy ban nhân dân huyện ban hành quyết định kiện toàn, nâng cao hiệu quả hoạt động Tổ Thi hành các quyết định hành chính.</p>	<p>Phòng Tư pháp</p>	<p>Thanh tra Xây dựng</p>	<p>Phó Chủ tịch UBND huyện Đoàn Văn Sơn</p>	<p>Quý II</p>
7	<p>Tiếp tục thực hiện kế hoạch Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng đến năm 2020. Tham mưu triển khai đồng bộ nhiều giải pháp phòng, chống tham nhũng, tập trung giải pháp phòng ngừa. Tham mưu Ủy ban nhân dân huyện kế hoạch thanh tra việc thực hiện các quy định về cán bộ, công chức ở những bộ phận trực tiếp giải quyết yêu cầu của công dân.</p>	<p>Thường trực Ban Chỉ đạo Phòng, chống tham nhũng huyện.</p>	<p>Các phòng ban chuyên môn, UBND các xã, thị trấn</p>	<p>Chủ tịch UBND huyện</p>	<p>Quý II</p>

8	<p>Đẩy mạnh công tác tuyên truyền và chuẩn bị chu đáo các điều kiện để tổ chức thành công cuộc bầu cử Đại biểu Quốc hội khóa VIII và bầu cử Đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã, nhiệm kỳ 2011 - 2016.</p>	<p>UBND các xã, thị trấn, Phòng Nội vụ, Trung tâm Văn hóa</p>	<p>Các ngành liên quan</p>	<p>Chủ tịch UBND huyện</p>	<p>Quý II, III</p>
9	<p>Tham mưu Ủy ban nhân dân huyện kế hoạch thanh tra việc thực hiện các quy định về phòng, chống tham nhũng, quy định pháp luật về cán bộ, công chức ở những bộ phận trực tiếp giải quyết yêu cầu của công dân.</p> <p>Tăng cường kiểm tra, đôn đốc các tổ chức, cá nhân nghiêm túc thực hiện các kết luận Thanh tra, kiểm tra đã có chỉ đạo xử lý. Kiến nghị xử lý các tổ chức, cá nhân không chấp hành hoặc chấp hành chưa nghiêm nhằm tăng cường thực thi các kết luận kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra.</p>	<p>Thanh tra huyện</p>	<p>Các ngành liên quan</p>	<p>Chủ tịch UBND huyện</p>	<p>Quý II, III</p>
10	<p>Tham mưu đề xuất Ủy ban nhân dân huyện kiện toàn tổ chức bộ máy các cơ quan chuyên môn trực thuộc huyện.</p>	<p>Phòng Nội vụ</p>	<p>Các Phòng ban, UBND các xã, thị trấn</p>	<p>Chủ tịch UBND huyện</p>	<p>Quý III, IV</p>
11	<p>Tập trung tham mưu giải quyết các vấn đề liên quan đến tranh chấp, khiếu nại liên quan đến lĩnh vực đất đai, bồi thường.... đề xuất xử lý dứt điểm các khiếu kiện còn tồn đọng.</p>	<p>UBND các xã, thị trấn, Thanh tra huyện, Phòng TN-MT</p>	<p>VP UBND huyện,</p>	<p>Phó Chủ tịch UBND huyện Đoàn Văn Sơn</p>	<p>Cả năm</p>

12	<p>Tổ chức thực hiện nghiêm túc Nghị quyết Trung ương 8, khóa IX về Chiến lược bảo vệ tổ quốc trong tình hình mới. Tăng cường xây dựng khu vực phòng thủ, thế trận quốc phòng toàn dân và an ninh nhân dân vững mạnh. Hoàn thành chỉ tiêu tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ năm 2011.</p>	Ban Chỉ huy Quân sự huyện	Các ngành chức năng, UBND các xã, thị trấn	Chủ tịch UBND huyện	Cả năm
13	<p>Xây dựng và triển khai kế hoạch bảo vệ tuyệt đối an toàn các ngày lễ lớn. Tăng cường công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội. Xây dựng mạng lưới an ninh cơ sở vững chắc; Phát động sâu rộng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, phòng, chống tội phạm. Tổ chức các đợt tấn công trấn áp các loại tội phạm.</p>	Ban Chỉ huy Công an huyện	UBND các xã, thị trấn	Chủ tịch UBND huyện	Cả năm
14	<p>Đẩy mạnh công tác chuyển hóa địa bàn, xây dựng xã, thị trấn trong sạch, vững mạnh, không có tệ nạn xã hội gắn với cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”.</p>	Ban Chỉ huy Công an huyện	Phòng VH TT, Phòng LĐTBXH	Chủ tịch UBND huyện	Cả năm
15	<p>Tập trung thực hiện các giải pháp đẩy lùi và kéo giảm tai nạn giao thông trên cả 03 mặt. Kịp thời tháo dỡ rào chắn sau khi thi công các công trình để tạo thông thoáng, đảm bảo an toàn giao thông. Tăng cường tuyên truyền ý thức tự giác chấp hành Luật Giao thông trong nhân dân.</p>	Phòng Công Thương	Ban An toàn giao thông, Công an huyện, UBND các xã, thị trấn	Phó Chủ tịch UBND huyện Đoàn Văn Sơn	Cả năm

16	Tiếp tục triển khai thực hiện bình đẳng giới trong mọi lĩnh vực. Đẩy mạnh các hoạt động hỗ trợ phụ nữ phát triển kinh tế, tạo việc làm, tăng thu nhập, vươn lên thoát nghèo, làm giàu chính đáng.	Hội Liên hiệp Phụ nữ	Các ngành chức năng, UBND các xã, thị trấn	Phó Chủ tịch Thường trực UBND huyện	Cả năm
17	Đẩy mạnh thực hiện phong trào “5 xung kích phát triển kinh tế xã hội và bảo vệ tổ quốc” và phong trào “4 đồng hành cùng thanh niên mưu sinh lập nghiệp”. Khuyến khích thanh niên tiếp tục duy trì phát triển phong trào thanh niên tình nguyện và hỗ trợ thanh niên đầu tư thực hiện có hiệu quả các mô hình sản xuất, đẩy mạnh đào tạo nghề, giới thiệu việc làm cho thanh niên.	Huyện đoàn	Các ngành chức năng, UBND các xã, thị trấn	Phó Chủ tịch Thường trực UBND huyện	Cả năm
18	Báo cáo tình hình kinh tế xã hội hàng tháng, quý, 6 tháng, 9 tháng, cả năm và tham mưu kế hoạch kinh tế - xã hội 2012.	Phòng TC-KH	Các Phòng ban, UBND các xã, thị trấn	Chủ tịch UBND huyện	Cả năm
19	Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách định kỳ quý, 6 tháng, 9 tháng, năm 2010 và xây dựng dự toán thu, chi ngân sách 2012.	Phòng TC-KH	Các Phòng ban, UBND các xã, thị trấn	Chủ tịch UBND huyện	Cả năm

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN CẦN GIỜ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 04/2011/QĐ-UBND

Cần Giờ, ngày 21 tháng 01 năm 2011

QUYẾT ĐỊNH
Về thành lập Phòng Kinh tế huyện

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN CẦN GIỜ

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị quyết số 26/2008/QH12 ngày 15 tháng 11 năm 2008 của Quốc hội khóa XII về thực hiện thí điểm không tổ chức Hội đồng nhân dân huyện, quận, phường;

Căn cứ Nghị quyết số 724/2009/UBTVQH12 ngày 16 tháng 01 năm 2009 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về danh sách huyện, quận, phường của các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thực hiện thí điểm không tổ chức Hội đồng nhân dân huyện, quận, phường;

Căn cứ Nghị quyết số 725/2009/UBTVQH12 ngày 16 tháng 01 năm 2009 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về điều chỉnh nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và quy định nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của Ủy ban nhân dân huyện, quận, phường nơi không tổ chức Hội đồng nhân dân huyện, quận, phường;

Căn cứ Nghị định số 14/2008/NĐ-CP ngày 04 tháng 02 năm 2008 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh; Nghị định số 12/2010/NĐ-CP ngày 26 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ ban hành về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 14/2008/NĐ-CP quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 41/2008/QĐ-UBND ngày 20 tháng 5 năm 2008 của Ủy ban nhân dân thành phố về tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân

quận - huyện; Quyết định số 62/2010/QĐ-UBND ngày 01 tháng 9 năm 2010 của Ủy ban nhân dân thành phố về tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện;

Xét đề nghị của Trưởng Phòng Nội vụ huyện tại Tờ trình số 08/TTr-NV ngày 20 tháng 01 năm 2011,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay thành lập Phòng Kinh tế thuộc Ủy ban nhân dân huyện trên cơ sở sắp xếp lại Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện.

Phòng Kinh tế huyện là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, có tư cách pháp nhân, được sử dụng con dấu và tài khoản riêng, được cấp kinh phí hoạt động từ ngân sách nhà nước theo quy định.

Phòng Kinh tế huyện có chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân huyện thực hiện quản lý nhà nước về các lĩnh vực: tiểu thủ công nghiệp; khoa học và công nghệ; công nghiệp; thương mại; dịch vụ; quản lý năng lượng; đăng ký kinh doanh; tổng hợp, thống nhất quản lý về kinh tế hợp tác xã, kinh tế tập thể, kinh tế tư nhân; nông nghiệp; lâm nghiệp; diêm nghiệp; thủy lợi; thủy sản; phát triển nông thôn; phát triển kinh tế hộ; kinh tế trang trại nông thôn; kinh tế hợp tác xã nông, lâm, ngư, diêm nghiệp gắn với ngành nghề, làng nghề ở nông thôn.

Phòng Kinh tế huyện chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và công tác của Ủy ban nhân dân huyện; đồng thời, chịu sự chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn chuyên môn nghiệp vụ của cơ quan nhà nước về ngành, lĩnh vực cấp trên.

Điều 2. Ban lãnh đạo Phòng Kinh tế huyện bao gồm Trưởng phòng và các Phó Trưởng phòng theo quy định hướng dẫn của cấp trên. Trưởng phòng chịu trách nhiệm toàn bộ hoạt động của Phòng trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện. Trưởng phòng, các Phó Trưởng phòng do Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện bổ nhiệm, miễn nhiệm.

Biên chế của Phòng Kinh tế huyện do Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện quyết định phân bổ trong tổng biên chế hành chính của huyện được Ủy ban nhân dân thành phố giao hàng năm.

Trưởng phòng căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Phòng sắp xếp bộ máy tinh gọn, hợp lý, hoạt động có hiệu quả; phân công cán bộ, công chức phù hợp với quy định của pháp luật.

Điều 3. Giao Trưởng Phòng Nội vụ huyện tham mưu Ủy ban nhân dân huyện triển khai thực hiện, phối hợp với thủ trưởng các đơn vị có liên quan sắp xếp nhân sự theo quy định tại Quyết định này; chủ động xây dựng quy chế tổ chức, hoạt động của Phòng Kinh tế huyện và trình Ủy ban nhân dân huyện quyết định phê duyệt.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 7 ngày, kể từ ngày ký. Bãi bỏ Quyết định số 16/2008/QĐ-UBND ngày 24 tháng 6 năm 2008 của Ủy ban nhân dân huyện về thành lập Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện.

Điều 5. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân huyện, Trưởng Phòng Nội vụ huyện, Trưởng Phòng Kinh tế huyện, Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn có liên quan và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Huỳnh Cách Mạng

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN CẦN GIỜ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 05/2011/QĐ-UBND

Cần Giờ, ngày 21 tháng 01 năm 2011

QUYẾT ĐỊNH
Về thành lập Phòng Quản lý đô thị huyện

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN CẦN GIỜ

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị quyết số 26/2008/QH12 ngày 15 tháng 11 năm 2008 của Quốc hội khóa XII về thực hiện thí điểm không tổ chức Hội đồng nhân dân huyện, quận, phường;

Căn cứ Nghị quyết số 724/2009/UBTVQH12 ngày 16 tháng 01 năm 2009 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về danh sách huyện, quận, phường của các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thực hiện thí điểm không tổ chức Hội đồng nhân dân huyện, quận, phường;

Căn cứ Nghị quyết số 725/2009/UBTVQH12 ngày 16 tháng 01 năm 2009 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về điều chỉnh nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và quy định nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của Ủy ban nhân dân huyện, quận, phường nơi không tổ chức Hội đồng nhân dân huyện, quận, phường;

Căn cứ Nghị định số 14/2008/NĐ-CP ngày 04 tháng 02 năm 2008 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh; Nghị định số 12/2010/NĐ-CP ngày 26 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ ban hành về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 14/2008/NĐ-CP quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 41/2008/QĐ-UBND ngày 20 tháng 5 năm 2008 của Ủy ban nhân dân thành phố về tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân

quận - huyện; Quyết định số 62/2010/QĐ-UBND ngày 01 tháng 9 năm 2010 của Ủy ban nhân dân thành phố về tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện;

Xét đề nghị của Trưởng Phòng Nội vụ huyện tại Tờ trình số 08/TTr-NV ngày 20 tháng 01 năm 2011,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay thành lập Phòng Quản lý đô thị thuộc Ủy ban nhân dân huyện trên cơ sở sắp xếp lại Phòng Công Thương huyện.

Phòng Quản lý đô thị huyện là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, có tư cách pháp nhân, được sử dụng con dấu và tài khoản riêng, được cấp kinh phí hoạt động từ ngân sách nhà nước theo quy định.

Phòng Quản lý đô thị huyện có chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân huyện thực hiện quản lý nhà nước về: xây dựng; kiến trúc; quy hoạch xây dựng; phát triển đô thị; nhà ở và công sở; vật liệu xây dựng; giao thông; hạ tầng kỹ thuật đô thị theo phân cấp quản lý (gồm: thông tin liên lạc, cung cấp năng lượng, cấp, thoát nước; vệ sinh môi trường đô thị; công viên, cây xanh; chiếu sáng; rác thải; bến, bãi đỗ xe đô thị); phòng chống thiên tai (lũ, lụt, bão,...).

Phòng Quản lý đô thị huyện chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và công tác của Ủy ban nhân dân huyện; đồng thời, chịu sự chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn chuyên môn nghiệp vụ của cơ quan nhà nước về ngành, lĩnh vực cấp trên.

Điều 2. Ban lãnh đạo Phòng Quản lý đô thị huyện bao gồm Trưởng phòng và các Phó Trưởng phòng theo quy định hướng dẫn của cấp trên. Trưởng phòng chịu trách nhiệm toàn bộ hoạt động của Phòng trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện. Trưởng phòng, các Phó Trưởng phòng do Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện bổ nhiệm, miễn nhiệm.

Biên chế của Phòng Quản lý đô thị huyện do Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện quyết định phân bổ trong tổng biên chế hành chính của huyện được Ủy ban nhân dân thành phố giao hàng năm.

Trưởng phòng căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Phòng sắp xếp bộ máy tinh gọn, hợp lý, hoạt động có hiệu quả; phân công cán bộ, công chức phù hợp với quy định của pháp luật.

Điều 3. Giao Trưởng Phòng Nội vụ huyện tham mưu Ủy ban nhân dân huyện triển khai thực hiện, phối hợp với thủ trưởng các đơn vị có liên quan sắp xếp nhân sự theo quy định tại Quyết định này; chủ động xây dựng quy chế tổ chức, hoạt động của Phòng Quản lý đô thị huyện và trình Ủy ban nhân dân huyện quyết định phê duyệt.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 7 ngày, kể từ ngày ký. Bãi bỏ Quyết định số 17/2008/QĐ-UBND ngày 24 tháng 6 năm 2008 của Ủy ban nhân dân huyện về thành lập Phòng Công Thương huyện.

Điều 5. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân huyện, Trưởng Phòng Nội vụ huyện, Trưởng Phòng Quản lý đô thị huyện, Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn có liên quan và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Huỳnh Cách Mạng

UBND thành phố Hồ Chí Minh xuất bản

Địa chỉ: 86 Lê Thánh Tôn, quận 1

Điện thoại: 38.233.686

Fax: (84.8) 38.233.694

Email: tcb@tphcm.gov.vn

Website: www.congbao.hochiminhcity.gov.vn

In tại Xí nghiệp Bản đồ Đà Lạt - Bộ Quốc phòng

Giá: 14.000 đồng